

QUY CHẾ CẤP PHÉP CÂU LẠC BỘ BÓNG ĐÁ CHUYÊN NGHIỆP
(SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NĂM 2019)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 118 /QĐ-LĐBĐVN ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Ban Chấp hành Liên đoàn Bóng đá Việt Nam)

Lời giới thiệu

Quy chế cấp phép Câu lạc bộ (CLB) bóng đá chuyên nghiệp (sau đây gọi tắt là: Quy chế) điều chỉnh hoạt động cấp phép cho các CLB Bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam, dựa trên các nguyên tắc do Liên đoàn Bóng đá quốc tế (FIFA), Liên đoàn bóng đá châu Á (AFC) đặt ra trong việc cấp phép CLB, phù hợp với pháp luật Việt Nam và Điều lệ của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam (LĐBĐVN).

Quy chế cấp phép CLB bóng đá chuyên nghiệp được chia thành 2 phần chính:

+ Phần thứ nhất đề cập tới Cơ quan cấp phép, Đơn vị xin cấp phép - Giấy phép và các bước để thực hiện cấp phép trong Quy trình cơ bản được quy định tại chương II, III và IV của Quy chế.

+ Phần thứ hai đề cập tới các CLB là thành viên của LĐBĐVN. Có 5 loại tiêu chí tối thiểu chia thành 3 hạng khác nhau (“A”, “B”, “C”) được quy định tại chương V từ điều 24 đến điều 28 của Quy chế bao gồm:

- a) Tiêu chí thể thao;
- b) Tiêu chí cơ sở vật chất;
- c) Tiêu chí nhân lực và hành chính;
- d) Tiêu chí pháp lý;
- đ) Tiêu chí tài chính.

Giải thích từ ngữ: trong Quy chế này, các thuật ngữ, từ ngữ, tên viết tắt dưới đây được hiểu như sau:

Thuật ngữ	Giải thích
<i>FIFA (Fédération Internationale de Football Association)</i>	Liên đoàn Bóng đá Quốc tế
<i>Liên đoàn Bóng đá Châu lục</i>	Là một nhóm các Liên đoàn Bóng đá Quốc gia được FIFA công nhận và thuộc về cùng một châu lục (hoặc có cùng khu vực địa lý) bao gồm AFC (<i>Asian Football Confederation</i>): Liên đoàn Bóng đá Châu Á

<i>Nguyên tắc kế toán:</i>	Là các nguyên tắc, cơ sở, quy ước, quy định và thông lệ cụ thể do một đơn vị áp dụng khi lập và trình bày các báo cáo tài chính của đơn vị đó.
<i>Quy chế cấp phép CLB bóng đá chuyên nghiệp (sau đây gọi là Quy chế):</i>	Là văn bản quy định về hoạt động của LDBĐVN trong việc cấp phép cho các CLB bóng đá Việt Nam tham dự giải bóng đá Vô địch quốc gia và các giải đấu cấp CLB của AFC, trên cơ sở đảm bảo các điều kiện về thành tích thể thao và các tiêu chí cần thiết để được cấp phép theo quy định có liên quan của AFC và LDBĐVN.
<i>Quy chế cấp phép CLB AFC:</i>	Là Quy chế bao gồm 5 loại tiêu chí và 1 Quy trình cơ bản. Quy chế cấp phép CLB AFC phải được đưa vào Quy chế cấp phép CLB quốc gia là thành viên của AFC.
<i>Giải đấu cấp câu lạc bộ của Liên đoàn Bóng đá Châu Á (AFC):</i>	Bao gồm: giải các CLB Vô địch châu Á (AFC Champions League), giải các CLB đoạt cúp châu Á (AFC Cup) và/hoặc giải Cúp Chủ tịch AFC (AFC President's Cup).
<i>Đơn vị tổ chức giải</i>	Là tổ chức thành viên của LDBĐVN hoặc tổ chức, đơn vị khác được LDBĐVN giao quyền tổ chức, điều hành các giải bóng đá chuyên nghiệp thuộc quyền quản lý, tổ chức và điều hành của LDBĐVN.
<i>Mùa giải AFC:</i>	Xem phần Mùa giải xin cấp phép.
<i>Quy chế sân vận động AFC:</i>	Là văn bản qui định những yêu cầu về Sân vận động sử dụng cho các trận đấu cấp CLB của AFC mà các CLB tham dự phải đáp ứng được.
<i>Các thủ tục thỏa thuận trước (AUP):</i>	Khi thực hiện các thủ tục thỏa thuận trước, kiểm toán viên tham gia thực hiện các thủ tục mang bản chất kiểm toán đã được thỏa thuận giữa kiểm toán viên, đơn vị được kiểm toán và bất kỳ bên thứ ba liên quan nào, để báo cáo kết quả kiểm tra. Bên tiếp nhận báo cáo phải tự đưa ra các kết luận riêng của mình căn cứ từ báo cáo của kiểm toán viên. Báo cáo của kiểm toán viên chỉ được gửi cho các bên đã cùng tham gia thỏa thuận các thủ tục cần phải thực hiện, vì các bên khác không tham gia vào thỏa thuận có thể diễn giải sai các kết quả.

<i>Hao mòn:</i>	Việc phân bổ một cách có hệ thống giá trị phải khấu hao của một tài sản vô hình trong suốt thời gian hữu dụng của tài sản đó. Ví dụ, chi phí trực tiếp để nắm quyền đăng ký cầu thủ được vốn hóa, thời gian hữu dụng là thời gian hợp đồng.
<i>Báo cáo tài chính thường niên:</i>	Là một bản báo cáo tài chính hoàn chỉnh được lập vào thời điểm khóa sổ kế toán theo quy định pháp luật, thông thường gồm một bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh, báo cáo cáo bạch khác và tài liệu giải thích là những tài liệu không thể tách rời của báo cáo tài chính.
<i>Công ty liên kết:</i>	Là một thực thể mà nhà đầu tư có ảnh hưởng đáng kể, và công ty liên kết không phải là công ty con và cũng không phải công ty liên doanh của nhà đầu tư.
<i>Quy trình đánh giá:</i>	Xem phần Quy trình cơ bản.
<i>Kiểm toán:</i>	<p>Mục tiêu kiểm toán các báo cáo tài chính là để kiểm toán viên thể hiện ý kiến về việc liệu các báo cáo tài chính được lập có tuân thủ theo một chuẩn mực báo cáo tài chính đã xác định, xét trên tất cả các khía cạnh trọng yếu. Các cụm từ để thể hiện ý kiến của kiểm toán viên là “phản ánh trung thực và hợp lý” hoặc “được trình bày hợp lý xét trên tất cả các khía cạnh trọng yếu”, là các thuật ngữ tương đương nhau. Áp dụng mục tiêu tương tự đối với việc kiểm toán thông tin tài chính hoặc thông tin khác được lập theo tiêu chí phù hợp.</p> <p>Khi thực hiện cuộc kiểm toán, kiểm toán viên cung cấp một mức độ đảm bảo cao, nhưng không phải là tuyệt đối, rằng thông tin được kiểm toán không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Điều này được thể hiện tích cực trong báo cáo kiểm toán dưới dạng mức độ đảm bảo hợp lý.</p>
<i>Dự toán</i>	Tài liệu nêu kế hoạch tài chính năm tiếp theo của đơn vị, dựa trên giả định của ban lãnh đạo về các sự kiện có thể xảy ra trong tương lai và các hành động mà đơn vị có thể thực hiện.

<i>Tiền và các khoản tương đương tiền:</i>	Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn, có tính thanh khoản cao mà có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro thay đổi giá trị trong chuyển đổi thành tiền.
<i>Báo cáo tài chính hợp nhất:</i>	Báo cáo tài chính của một tập đoàn được trình bày dưới hình thức một thực thể kinh tế duy nhất.
<i>Kiểm soát:</i>	Quyền chi phối các chính sách tài chính và sản xuất kinh doanh của một đơn vị để thu lợi ích từ các hoạt động của đơn vị.
<i>Quy trình cơ bản / Quy trình cốt lõi:</i>	Các yêu cầu tối thiểu do cơ quan cấp phép qui định nhằm xác định mức độ tuân thủ các tiêu chí mô tả trong quy chế, làm cơ sở cho công tác cấp phép cho Đơn vị xin cấp phép.
<i>Tiêu chí:</i>	Các yêu cầu mà Đơn vị xin cấp phép phải đáp ứng dựa trên 5 lĩnh vực (thể thao, cơ sở vật chất, nhân lực và hành chính, pháp lý, tài chính), mỗi lĩnh vực được chia thành 3 hạng: A, B, C (bắt buộc và khuyến nghị thực hành tốt nhất).
<i>Thời hạn nộp danh sách các câu lạc bộ được cấp phép cho AFC:</i>	Thời gian mà cơ quan cấp phép phải gửi danh sách CLB được cấp phép cho AFC và việc cấp phép cho CLB này phải do các đơn vị có chức năng ban hành quyết định của quốc gia cấp. Thời hạn này do AFC đặt ra cho từng năm cụ thể và sẽ được thông báo tới cơ quan cấp phép.
<i>Thời hạn nộp hồ sơ xin cấp phép cho cơ quan cấp phép:</i>	Thời gian mà Liên đoàn bóng đá Việt Nam qui định để các đơn vị xin cấp phép nộp tất cả thông tin liên quan đến hồ sơ xin cấp phép của đơn vị trước thời hạn này.
<i>Giá trị phải khấu hao</i>	Nguyên giá của một tài sản, hoặc giá trị khác thay thế cho nguyên giá, trừ đi giá trị còn lại của tài sản. Giá trị còn lại là giá trị ước tính mà một đơn vị có được từ thanh lý tài sản, sau khi trừ các chi phí thanh lý ước tính, nếu tài sản đã đến tuổi

	và trong tình trạng cuối thời gian kinh tế hữu dụng của tài sản đó.
<i>Chi phí trực tiếp để nắm quyền đăng ký cầu thủ</i>	<p>Những chi trả cho các bên thứ ba để nắm quyền đăng ký cầu thủ, không bao gồm các chi phí phát triển nội bộ và các chi phí khác. Các chi phí bao gồm:</p> <p>a) Phí chuyển nhượng phải trả để đảm bảo cho việc nắm quyền đăng ký;</p> <p>b) Thuế phí chuyển nhượng (nếu có);</p> <p>Các chi phí trực tiếp khác để nắm quyền đăng ký cầu thủ (ví dụ các khoản thanh toán cho các bên cung cấp dịch vụ cho CLB, phí pháp lý, phí bồi thường cho việc đào tạo và phát triển cầu thủ trẻ theo quy định chuyển nhượng trong nước và/ hoặc Quy chế FIFA và các chi phí trực tiếp khác liên quan đến chuyển nhượng cầu thủ).</p>
<i>Lợi ích của người lao động (chi phí nhân viên)</i>	Tất cả các hình thức chi trả của một đơn vị để đổi lấy dịch vụ mà người lao động thực hiện.
<i>Sự kiện hay điều kiện có tầm ảnh hưởng kinh tế quan trọng</i>	Một sự kiện hay điều kiện là có tầm ảnh hưởng kinh tế quan trọng nếu được coi là mang tính trọng yếu đối với báo cáo tài chính của đơn vị báo cáo. Điều này đòi hỏi cần có bản trình bày khác (trái ngược) về kết quả hoạt động, tình hình tài chính và tài sản ròng của đơn vị báo cáo nếu có xảy ra trong năm tài chính liền trước kỳ hoạt động giữa niên độ.
<i>Năm tài chính (Niên độ tài chính):</i>	Kỳ báo cáo tài chính kết thúc vào thời điểm khóa sổ kế toán theo quy định pháp luật, không nhất thiết phải là một năm và không phải kỳ hoạt động giữa niên độ.
<i>Kế hoạch tài chính năm tiếp theo:</i>	Kế hoạch về những tác động tài chính năm tiếp theo của các sự kiện trong năm tiếp theo và hành động có khả năng diễn ra đối với đơn vị liên quan.
<i>Hoạt động liên tục:</i>	Thông thường, một đơn vị báo cáo được coi là hoạt động liên tục khi tiếp tục hoạt động trong một tương lai gần có thể dự đoán được, với giả định đặt ra là đơn vị đó không có ý định hoặc yêu cầu phải giải thể, ngừng hoạt động hoặc tìm kiếm sự bảo hộ từ các chủ nợ theo pháp

	luật hoặc các quy định.
<i>Tập đoàn:</i>	Công ty mẹ và các công ty con. Công ty mẹ là một thực thể có một hay nhiều công ty con. Công ty con là một thực thể (trong đó có cả thực thể không có tư cách pháp nhân ví dụ như hợp danh) do một thực thể khác kiểm soát (gọi là công ty mẹ).
<i>Thông tin tài chính năm trước:</i>	Thông tin về tác động tài chính của các sự kiện đã diễn ra đối với đơn vị liên quan. Thông tin tài chính năm trước là kết quả hoạt động và tình hình tài chính trước khi có quyết định cấp phép.
<i>Kiểm toán viên độc lập:</i>	Một kiểm toán viên phải là người độc lập với CLB/đơn vị, tuân thủ các quy tắc đạo đức kế toán chuyên nghiệp của IFAC. Đối với những thông tin bổ sung, đề nghị xem trên trang web www.ifac.org . Thuật ngữ “kiểm toán viên” cũng có thể được sử dụng khi miêu tả những công việc đảm bảo hoặc dịch vụ liên quan ngoài việc kiểm toán.
<i>Tài sản vô hình:</i>	Tài sản vô hình là tài sản phi tiền tệ có thể xác định được, không có hình thái vật chất, ví dụ quyền đăng ký câu thủ.
<i>Báo cáo tài chính giữa niên độ:</i>	Một bản báo cáo tài chính bao gồm một bộ báo cáo tài chính hoàn chỉnh hoặc báo cáo tài chính tóm tắt cho kỳ hoạt động giữa niên độ.
<i>Kỳ hoạt động giữa niên độ:</i>	Kỳ báo cáo tài chính ngắn hơn năm tài chính.
<i>Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế (IFRS)</i>	Những Chuẩn mực và Hướng dẫn do Hội đồng chuẩn mực kế toán quốc tế (IASB) công nhận, bao gồm: a) Chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế; b) Chuẩn mực kế toán quốc tế ; Hướng dẫn của Ủy ban hướng dẫn báo cáo tài chính quốc tế (IFRIC) hoặc Ủy ban hướng dẫn thường trực trước đây (SIC).
<i>Chuẩn mực quốc tế về kiểm toán (“IFRS”):</i>	Hội đồng chuẩn mực đảm bảo và kiểm toán quốc tế (IAASB) ban hành Chuẩn mực quốc tế về kiểm toán, làm công cụ để các kiểm toán viên áp dụng trong việc báo cáo các thông tin

	<p>tài chính quá khứ. Theo IAASB, một trong những mục tiêu của tiêu chuẩn này là thiết lập ‘tiêu chuẩn kiểm toán chất lượng cao, làm hướng dẫn cho kiểm toán báo cáo tài chính, được sự chấp nhận và công nhận bởi các nhà đầu tư, kiểm toán viên, chính phủ, cơ quan quản lý ngân hàng, cơ quan quản lý chứng khoán và các bên liên quan khác trên toàn thế giới’.</p> <p>Để có thông tin thêm về IAASB và ISA, đề nghị xem trên website www.ifac.org</p>
<i>Chuẩn mực soát xét quốc tế (ISRE)</i>	<p>IAASB ban hành các chuẩn mực áp dụng khi tiến hành soát xét thông tin tài chính quá khứ. Thông tin về ISRE hiện có tại website www.ifac.org</p>
<i>Chuẩn mực các dịch vụ liên quan quốc tế (ISRS)</i>	<p>IAASB ban hành chuẩn mực trong đó có áp dụng các thủ tục thỏa thuận trước để đánh giá thông tin. Thông tin về ISRS hiện có tại website www.ifac.org</p>
<i>Liên doanh:</i>	<p>Một thỏa thuận hợp đồng giữa hai hay nhiều bên (các bên tham gia liên doanh) để tiến hành một hoạt động kinh tế dưới sự đồng kiểm soát.</p> <p>Trong đó một đơn vị thuộc tổ chức hợp nhất cùng với một đơn vị khác không thuộc tổ chức hợp nhất đồng quản lý một hoạt động kinh tế mà đơn vị khác (Liên doanh) có thể đưa vào trong báo cáo Tập đoàn.</p>
<i>Giấy phép:</i>	<p>Giấy tờ chứng nhận Đơn vị được cấp phép đã đáp ứng được tất cả các yêu cầu bắt buộc tối thiểu để bắt đầu thủ tục tham dự giải đấu chuyên nghiệp của LĐBĐVN và giải cấp CLB AFC.</p>
<i>Đơn vị xin cấp phép:</i>	<p>Là một CLB có tư cách pháp nhân chịu trách nhiệm đối với đội bóng tham gia giải Vô địch quốc gia và/hoặc giải đấu cấp CLB AFC.</p>
<i>Đơn vị được cấp phép:</i>	<p>Là Đơn vị xin cấp phép được LĐBĐVN cấp giấy phép.</p>
<i>Bộ phận hành chính cấp phép</i>	<p>Là Phòng cấp phép thuộc cơ quan cấp phép chịu trách nhiệm giải quyết các vấn đề về cấp phép</p>

<i>Mùa giải cấp phép:</i>	Mùa giải mà câu lạc bộ được cấp phép (xem phần Mùa giải xin cấp phép).
<i>Quy trình cấp phép:</i>	Quy trình một giấy phép được cấp.
<i>Cơ quan cấp phép:</i>	Là LĐBĐVN thực hiện quyền cấp phép thông qua việc ban hành Quy chế cấp phép, bổ nhiệm Đơn vị cấp phép. LĐBĐVN có thể uỷ quyền cấp phép CLB cho Đơn vị tổ chức giải đấu có liên quan trong Hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam.
<i>Cấp quản lý (về nhân sự):</i>	Những người chịu trách nhiệm soạn lập và trình bày hợp lý báo cáo tài chính và các thông tin tài chính khác. Có thể sử dụng các thuật ngữ phù hợp khác tùy thuộc cơ cấu pháp lý của từng khu vực cụ thể. Ví dụ ở một số khu vực, thuật ngữ này có thể được gọi là ‘những người chịu trách nhiệm quản lý’ (ví dụ là ban giám đốc).
<i>Trọng yếu hoặc mức độ trọng yếu:</i>	Việc bỏ sót hoặc sai sót đối với các khoản mục hoặc thông tin được coi là mang tính trọng yếu nếu việc này có thể gây ảnh hưởng đến các quyết định kinh tế mà người sử dụng thông tin tài chính đưa ra khi căn cứ trên thông tin tài chính, dù là xét riêng hay xét chung. Mức độ trọng yếu phụ thuộc vào quy mô và tính chất của việc bỏ sót hoặc thiếu sót, xét trong những tình huống hoặc ngữ cảnh xung quanh. Quy mô hoặc tính chất của khoản mục, hoặc là sự kết hợp cả hai, có thể là các nhân tố quyết định.
<i>Tập đoàn:</i>	Công ty mẹ và các công ty con. Công ty mẹ là tổ chức có một hoặc nhiều công ty con. Công ty con là một tổ chức có hoặc không có tư cách pháp nhân và được quản lý bởi một tổ chức khác (thường là công ty mẹ).
<i>Thông lệ kế toán quốc gia:</i>	Thông lệ và hình thức trình bày báo cáo và kế toán quy định đối với các đơn vị tại một quốc gia cụ thể.
<i>Giá trị có thể thu hồi:</i>	Là giá trị cao hơn giữa giá trị hợp lý trừ các chi phí bán của một tài sản với giá trị sử dụng của tài sản đó. ‘Giá trị hợp lý trừ các chi phí bán’ là giá trị có thể thu được từ bán tài sản

	<p>một cách tự nguyện giữa các bên có đầy đủ hiểu biết trong sự trao đổi ngang giá trừ đi chi phí thanh lý, nhượng bán. ‘Giá trị sử dụng’ là giá trị hiện tại ước tính thu được trong tương lai phát sinh từ tài sản.</p>
<p><i>Thành viên đã đăng ký (Thành viên đăng ký):</i></p>	<p>Một tổ chức hợp pháp theo quy định của luật pháp quốc gia và/hoặc điều lệ liên đoàn bóng đá quốc gia, là thành viên của liên đoàn quốc gia và/ hoặc đơn vị tổ chức giải đấu.</p>
<p><i>Bên liên quan</i></p>	<p>Một bên được coi là bên liên quan của đơn vị nếu:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Một cách trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua một hoặc nhiều tổ chức trung gian, bên đó: <ul style="list-style-type: none"> (i) Kiểm soát, chịu sự kiểm soát bởi hoặc chịu sự kiểm soát chung với đơn vị (bao gồm công ty mẹ, công ty con, các công ty con cùng tập đoàn); (ii) Có góp vốn trong đơn vị mà qua đó có tầm ảnh hưởng đáng kể đến đơn vị; (iii) Hoặc: có quyền đồng kiểm soát đơn vị; b) Bên đó là công ty liên kết của đơn vị; c) Bên đó là công ty liên doanh mà trong đó đơn vị là một bên trong liên doanh; d) Bên đó là thành viên ban quản lý chính của đơn vị hoặc công ty mẹ của đơn vị; đ) Bên đó là thành viên mật thiết trong gia đình của bất kỳ cá nhân nào nêu trong mục (a) hoặc (d); e) Hoặc bên đó là một thực thể chịu sự kiểm soát, chịu sự đồng kiểm soát hoặc chịu ảnh hưởng đáng kể bởi bất kỳ cá nhân nào nêu trong mục (d) hoặc (e), hoặc bên đó là một thực thể do bất kỳ cá nhân nào nêu trong mục (d) hoặc (e) nắm quyền biểu quyết đáng kể, dù là trực tiếp hay gián tiếp; hoặc g) Bên đó là chương trình lợi ích sau tuyển dụng để phục vụ lợi ích của nhân viên của đơn vị, hoặc của bất kỳ đơn vị nào mà là bên liên quan của đơn vị;

<i>Đơn vị/ Các đơn vị báo cáo:</i>	Thành viên đăng ký và/hoặc công ty hay tập đoàn mà theo quy định của quy chế này phải cung cấp cho cơ quan cấp phép các báo cáo tài chính hợp nhất hoặc theo quy định của pháp luật tương ứng;
<i>Soát xét:</i>	<p>Mục đích của cuộc soát xét thông tin tài chính là để kiểm toán viên đưa ra kết luận của mình, dựa trên cơ sở công tác soát xét, về bất kỳ yếu tố gì mà kiểm toán viên lưu tâm có thể khiến cho kiểm toán viên cho rằng thông tin tài chính, xét trên tất cả các khía cạnh trọng yếu, không được soạn lập theo chuẩn mực báo cáo tài chính đã xác định.</p> <p>Trái ngược với cuộc kiểm toán, cuộc soát xét không được thiết kế để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng các thông tin tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm đặt câu hỏi điều tra, chủ yếu là đối với người chịu trách nhiệm về vấn đề tài chính và kế toán, và áp dụng các thủ tục phân tích và soát xét khác. Cuộc soát xét có thể làm kiểm toán viên lưu tâm đến những vấn đề trọng yếu có ảnh hưởng đến các thông tin tài chính, nhưng cuộc soát xét này không cung cấp bằng chứng mà cuộc kiểm toán yêu cầu.</p>
<i>Mùa giải xin cấp phép:</i>	Là mùa giải cấp giấy phép bắt đầu vào ngày sau thời hạn Đơn vị cấp phép nộp danh sách quyết định cấp phép cho AFC cho đến thời hạn nộp danh sách năm tiếp theo.
<i>Thay đổi đáng kể/quan trọng:</i>	Có nghĩa là một sự kiện được coi là trọng yếu đối với hồ sơ đã nộp trước đó cho cơ quan cấp phép. Sẽ cần có một bản trình bày khác nếu như sự việc đó đã xảy ra trước khi nộp hồ sơ xin cấp phép
<i>Ảnh hưởng đáng kể:</i>	Quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách hoạt động kinh doanh và tài chính của bên nhận đầu tư nhưng không kiểm soát hoặc đồng kiểm soát những chính sách này.
<i>Sân vận động:</i>	Là địa điểm diễn ra trận đấu bao gồm, nhưng không giới hạn ở các tài sản và trang thiết bị gần sân vận động (ví dụ: văn phòng, khu vực

	đón tiếp, trung tâm báo chí, trung tâm cấp thẻ).
<i>Thời điểm khóa sổ kế toán theo quy định pháp luật:</i>	Là thời điểm khóa sổ kế toán hàng năm của đơn vị lập báo cáo.
<i>Các sự kiện diễn ra sau (các sự kiện diễn ra sau quyết định cấp phép):</i>	Những sự kiện hoặc điều kiện xảy ra sau khi đã có quyết định cấp phép.
<i>Công ty con:</i>	Một pháp nhân do một pháp nhân khác kiểm soát (gọi là công ty mẹ).
<i>Thông tin bổ sung:</i>	Nếu báo cáo tài chính thường niên đã kiểm toán không đáp ứng yêu cầu tối thiểu về nội dung và các nguyên tắc kế toán quy định trong tiêu chí F.01, thì Đơn vị xin cấp phép phải lập và nộp thêm thông tin bổ sung. Nội dung và cách trình bày thông tin bổ sung (nếu được yêu cầu) sẽ khác nhau giữa các Đơn vị xin cấp phép tùy thuộc vào lượng thông tin đã trình bày trong các báo cáo tài chính thường niên riêng rẽ.

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế cấp phép CLB bóng đá chuyên nghiệp quy định về hoạt động của LDBĐVN trong việc cấp phép cho các CLB bóng đá Việt Nam tham dự giải bóng đá Vô địch quốc gia và các giải đấu cấp CLB của AFC, trên cơ sở đảm bảo các điều kiện về thành tích thể thao và các tiêu chí cần thiết để được cấp phép theo quy định có liên quan của AFC và LDBĐVN.

2. Quy chế này được áp dụng cho LDBĐVN, thành viên thuộc LDBĐVN và các tổ chức, cá nhân tự nguyện tham gia hoạt động bóng đá chuyên nghiệp tại Việt Nam.

Điều 2. Mục đích cấp phép

Hoạt động cấp phép của LDBĐVN được thực hiện nhằm:

1. Đảm bảo việc quản lý và tổ chức CLB tuân thủ theo quy định của pháp luật Việt Nam và phù hợp với Điều lệ của LDBĐVN.
2. Bảo vệ uy tín và tính toàn vẹn của các giải đấu cấp Châu lục cũng như các giải thuộc hệ thống bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam.
3. Tiếp tục thúc đẩy và cải thiện tiêu chuẩn về mọi mặt của bóng đá ở Châu Á và tiếp tục ưu tiên cho đào tạo và chăm sóc cầu thủ trẻ ở từng CLB;

4. Nâng cao trình độ quản lý và tổ chức CLB.
5. Cải thiện khả năng tài chính và kinh tế của các CLB, tăng tính minh bạch và tin cậy của các CLB.
6. Đảm bảo cơ sở hạ tầng thể thao của CLB phù hợp để cung cấp những sân vận động đầy đủ trang thiết bị tốt và an toàn cho khán giả và các đơn vị truyền thông.
7. Bảo đảm tính liên tục của các giải đấu trong một mùa giải.
8. Giám sát tình hình tài chính hợp lý ở các giải đấu.

Điều 3. Cam kết bảo mật

1. Cơ quan Cấp phép đảm bảo với Đơn vị xin cấp phép/Đơn vị được cấp phép về việc bảo mật đối với thông tin thuộc loại không công khai được cung cấp cho Cơ quan cấp phép trong quá trình thực hiện Quy trình cấp phép.

2. Các thành viên của Ban Cấp phép, Ban Giải quyết khiếu nại cấp phép, Phòng Cấp phép và bất kỳ cá nhân nào mà Cơ quan Cấp phép bổ nhiệm tham gia vào quy trình cấp phép phải ký cam kết bảo mật trước khi thực hiện công việc của mình.

CHƯƠNG II CƠ QUAN CẤP PHÉP

Điều 4. Cơ quan cấp phép

LĐBĐVN là Cơ quan Cấp phép, thực hiện quyền cấp phép thông qua việc ban hành Quy chế cấp phép, bổ nhiệm Đơn vị cấp phép. LĐBĐVN có thể uỷ quyền cấp phép CLB cho Đơn vị tổ chức giải đấu có liên quan trong Hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam.

Điều 5. Đơn vị cấp phép

1. Đơn vị cấp phép gồm:

1.1 Ban Cấp phép là đơn vị ra quyết định về việc cấp phép.

1.2 Ban Giải quyết khiếu nại cấp phép (Ban GQKNCP) là đơn vị giải quyết khiếu nại và ra quyết định sau cùng về việc cấp phép đối với đơn vị khiếu nại.

2. Mỗi Đơn vị cấp phép phải có ít nhất ba thành viên. Trong số các thành viên của mỗi Đơn vị cấp phép, phải có ít nhất một người có bằng cử nhân luật và/hoặc một người có bằng cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán hoặc kiểm toán.

3. Ban chấp hành LĐBĐVN bổ nhiệm thành viên của Đơn vị cấp phép với nhiệm kỳ là bốn (04) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Trong trường hợp khuyết một vị trí trong Ban Cấp phép hoặc Ban GQKNCP, Ban Chấp hành LĐBĐVN sẽ bổ nhiệm người thay thế trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ. Việc chậm bổ nhiệm người thay thế không cản trở các Ban thực hiện nhiệm vụ của mình.

4. Thành viên Ban Cấp phép không đồng thời là thành viên của Ban Kỷ luật hoặc Ban GQKNCP.

5. Ban Cấp phép có thể đề cử nhân viên hành chính của LDBĐVN và nhân viên làm việc cho các Đơn vị tổ chức giải đấu thuộc sự quản lý của Liên đoàn làm thành viên của Ban, ngoại trừ Trưởng phòng Cấp phép không được là thành viên của Ban Cấp phép.

6. Thành viên của Ban GQKNCP không được đồng thời là thành viên của một trong các đơn vị sau trong LDBĐVN:

- + Ban Chấp hành;
- + Thường trực Ban Chấp hành và Hội đồng tư vấn;
- + Ban Kiểm tra;
- + Ban Kỷ luật;
- + Ban Tổng Thư ký;
- + Các nhân viên hành chính của LDBĐVN hoặc nhân viên làm việc cho các đơn vị tổ chức giải đấu trực thuộc sự quản lý của LDBĐVN
- + Các tổ chức trực thuộc LDBĐVN, bao gồm nhưng không giới hạn: Báo Bóng đá, Trung tâm Đào tạo bóng đá Trẻ và một số tổ chức khác theo quyết định của Ban Chấp hành LDBĐVN.

7. Thành viên của Đơn vị cấp phép phải tuân thủ quy định bảo mật. LDBĐVN ban hành quy định này và các thành viên phải cam kết thực hiện bằng văn bản.

8. Thành viên của Đơn vị cấp phép phải thực hiện công việc một cách vô tư, khách quan và không được tham gia quyết định cấp phép khi có căn cứ đề nghi ngờ về tính độc lập hoặc có mâu thuẫn lợi ích. Mức độ độc lập của một thành viên có thể không được đảm bảo khi người này hoặc bất kỳ thành viên nào trong gia đình của người này, có mối quan hệ với Đơn vị xin cấp phép dưới các hình thức như:

- + Thành viên;
- + Cổ đông;
- + Nhà tài trợ;
- + Tư vấn/Cố vấn;
- + Đối tác thương mại;
- + Người lao động.

Điều 6. Ban cấp phép

Ban Cấp phép là Ban ra quyết định về việc cấp phép, có quyền quyết định việc cấp phép cho Đơn vị xin cấp phép tham gia giải Vô địch quốc gia và/hoặc giải cấp CLB AFC theo quy định của Quy chế này.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Cấp phép

1. Quyết định việc cấp hay không cấp giấy phép cho Đơn vị xin cấp phép. Quyết định được làm bằng văn bản, nêu rõ lý do và điều kiện khiếu nại.

2. Yêu cầu Đơn vị xin cấp phép hoặc Phòng cấp phép bổ sung tài liệu, thông tin liên quan đến hồ sơ xin cấp phép được nộp đúng hạn định.

3. Không có quyền gia hạn nộp hồ sơ cho Đơn vị xin cấp phép dưới bất kỳ hình thức nào.

4. Đề nghị ban Kỷ luật áp dụng các biện pháp phạt đối với Đơn vị xin cấp phép không đáp ứng tiêu chí hạng “B”.

5. Thu hồi giấy phép hoặc đề nghị Ban Kỷ luật áp dụng biện pháp phạt trong thời gian mùa giải nếu Đơn vị được cấp phép:

- Không còn đáp ứng bất kỳ tiêu chí nào để được cấp giấy phép;
- Vi phạm bất kỳ nghĩa vụ, nhiệm vụ, sự xác nhận hoặc cam kết theo quy định trong Quy chế này, Hợp đồng hoặc Cam kết bảo mật;
- Đang trong quá trình thực hiện các thủ tục phá sản, tài sản bị quản lý, chịu sự giám sát hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

6. Đề nghị Ban Chấp hành LĐBĐVN sửa đổi, bổ sung Quy chế cấp phép CLB bóng đá chuyên nghiệp.

7. Đề nghị Ban Chấp hành LĐBĐVN cấp phép ngoại lệ cho Đơn vị xin cấp phép đạt điều kiện về thành tích thể thao nhưng không đáp ứng các yêu cầu tối thiểu hoặc quy định của Quy chế này và nêu rõ lý do.

Quyết định cấp phép ngoại lệ chỉ có hiệu lực trong một mùa giải. Tùy từng trường hợp cụ thể, Ban Chấp hành sẽ quyết định gia hạn thời hạn cấp phép ngoại lệ căn cứ đề xuất hoàn thiện các tiêu chí của Đơn vị xin cấp phép.

8. Không có quyền xác định thứ hạng các giải thuộc Hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam.

9. Trong trường hợp ngang bằng phiếu thì lá phiếu của Trưởng ban là lá phiếu quyết định.

10. Trưởng Ban Cấp phép được sử dụng con dấu của LĐBĐVN để ký quyết định và các văn bản, giấy tờ liên quan tới hoạt động cấp phép.

Điều 8. Ban Giải quyết khiếu nại cấp phép

Ban Giải quyết khiếu nại cấp phép giải quyết khiếu nại đối với quyết định của Ban cấp phép. Quyết định được làm bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Giải quyết khiếu nại cấp phép

1. Xem xét, giải quyết khiếu nại đối với quyết định do Ban Cấp phép ban hành trong các trường hợp sau:

- Đơn vị xin cấp phép bị Ban Cấp phép từ chối cấp phép.
- Đơn vị được cấp phép bị Ban Cấp phép thu hồi giấy phép.
- Đơn vị được cấp phép kèm theo biện pháp phạt.
- Trưởng phòng cấp phép không đồng ý với quyết định của Ban Cấp phép.

2. Không xem xét hồ sơ nộp không đúng thời hạn; không xem xét chứng cứ mới sau khi đã ra Quyết định giải quyết khiếu nại.

3. Quyết định cuối cùng về việc cấp phép hay không và áp dụng các biện pháp phạt và đảm bảo tại Điều 14, bao gồm cả việc thu hồi giấy phép đối với Đơn vị xin cấp phép.

4. Yêu cầu Trưởng phòng Cấp phép làm rõ các vấn đề trong quá trình giải quyết khiếu nại.

5. Không có quyền xác định thứ hạng các giải thuộc hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp quốc gia.

6. Trong trường hợp ngang bằng phiếu thì lá phiếu của Trưởng ban là lá phiếu quyết định.

7. Trưởng Ban GQKNCP được sử dụng con dấu của LDBĐVN để ký quyết định và các văn bản, giấy tờ liên quan tới hoạt động cấp phép.

Điều 10. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại

1. Đảm bảo nguyên tắc đối xử công bằng

Các bên tham gia vụ kiện có quyền được đối xử công bằng như quyền được trình bày, được tư vấn và nhận được quyết định đúng đắn.

2. Hình thức, nội dung của Đơn khiếu nại

Đơn khiếu nại phải được nộp bằng văn bản với các nội dung sau:

- a) Ngày, tháng, năm làm Đơn khiếu nại;
- b) Tên, địa chỉ của Đơn vị khiếu nại;
- c) Tên, địa chỉ của Đơn vị bị khiếu nại;
- d) Những vấn đề cụ thể yêu cầu Ban GQKNCP giải quyết.

3. Tài liệu, chứng cứ kèm theo Đơn khiếu nại

Đơn vị khiếu nại phải gửi kèm Đơn khiếu nại tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho những yêu cầu của mình là có căn cứ và hợp pháp.

Hồ sơ khiếu nại gửi tới địa chỉ Phòng cấp phép CLB LDBĐVN, đường Lê Quang Đạo, phường Phú Đô, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

4. Ngôn ngữ

Tất cả tài liệu phải được gửi bằng tiếng Việt.

5. Thời hạn gửi đơn khiếu nại

Bảy (7) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định của Ban Cấp phép.

6. Quyết định giải quyết khiếu nại

Chậm nhất là 15 ngày, kể từ ngày nhận Đơn khiếu nại hợp lệ, Quyết định giải quyết khiếu nại phải được ban hành bằng văn bản, bao gồm những nội dung sau:

- a) Địa điểm, thời gian ban hành
- b) Họ tên của các thành viên tham gia giải quyết khiếu nại
- c) Tên, địa chỉ của các bên có liên quan.

- d) Nội dung bào chữa của các bên
- đ) Lý do ban hành quyết định theo thực tế và theo luật.
- e) Quyết định (bao gồm cả việc thực hiện nghĩa vụ tài chính, nếu có).

7. Lệ phí giải quyết khiếu nại

Lệ phí giải quyết khiếu nại do bên khiếu nại chi trả, nộp vào tài khoản của LDBĐVN theo mức và thời hạn quy định của Ban GQKNCP và theo nguyên tắc không bồi hoàn.

Tùy từng vụ việc khiếu nại, Chủ tịch LDBĐVN có thể xem xét và chấp nhận yêu cầu giảm hoặc miễn lệ phí khiếu nại nếu bên khiếu nại có đơn yêu cầu và thực sự có khó khăn.

Điều 11. Phòng cấp phép

1. Phòng Cấp phép do LDBĐVN thành lập nhằm mục đích hỗ trợ các Đơn vị cấp phép trong quá trình cấp phép.

2. Nhân sự của Phòng gồm:

- Trưởng phòng: chịu trách nhiệm chỉ đạo và điều phối chung.
- Các chuyên viên: chịu trách nhiệm kiểm tra CLB, đánh giá CLB theo các tiêu chí quy định trong Quy chế.
- Nhân viên hành chính.
- Nhân viên kế toán có kinh nghiệm và bằng cử nhân kinh tế chuyên ngành về kế toán hoặc kiểm toán.

3. Nhân viên của Phòng Cấp phép phải độc lập với Đơn vị xin cấp phép và đảm bảo rằng bản thân nhân viên hoặc bất kỳ thành viên trong gia đình của nhân viên không có mối liên hệ với Đơn vị xin cấp phép dưới các hình thức như:

- Thành viên;
- Cổ đông;
- Đối tác thương mại;
- Nhà tài trợ;
- Tư vấn/Cố vấn;
- Giám đốc;
- Người lao động .

Nếu một nhân viên bị coi là không độc lập với Đơn vị xin cấp phép, thì nhân viên đó không được tham gia bất kỳ giai đoạn nào trong công tác đánh giá, kiểm tra, đề nghị hoặc báo cáo về Đơn vị xin cấp phép.

Điều 12. Nhiệm vụ của Phòng Cấp phép

1. Chuẩn bị, xây dựng và thực hiện hệ thống cấp phép CLB của LDBĐVN.
2. Trợ giúp hành chính cho Đơn vị cấp phép.

3. Hỗ trợ, tư vấn và quản lý các Đơn vị được cấp phép trong thời gian hiệu lực của giấy phép.

4. Là đầu mối liên lạc và chia sẻ chuyên môn với các Phòng Cấp phép của các Liên đoàn quốc gia khác là thành viên của AFC và với AFC.

5. Thực hiện đánh giá và kiểm tra Đơn vị xin cấp phép theo các tiêu chí được quy định trong Quy chế này.

6. Báo cáo Ban Cấp phép trường hợp Đơn vị được cấp phép không đảm bảo duy trì được những điều kiện cấp giấy phép.

7. Ủy quyền giám sát Đơn vị được cấp phép cho các phòng ban khác của LĐBĐVN hoặc cho Đơn vị tổ chức giải của LĐBĐVN.

Điều 13. Quyền hạn của Phòng Cấp phép

1. Yêu cầu Đơn vị xin cấp phép làm rõ thông tin hoặc cung cấp thêm tài liệu, bằng chứng.

2. Kiểm tra đột xuất các CLB như đến trụ sở CLB hoặc sân bãi mà không cần phải thông báo trước và có quyền kiểm tra tất cả tài liệu liên quan đến việc cấp phép.

3. Quyết định thời gian biểu thực hiện Quy trình cơ bản cấp phép CLB hàng năm căn cứ vào ngày bắt đầu mùa giải chuyên nghiệp của LĐBĐVN và thời hạn AFC đặt ra đối với việc tham dự giải CLB AFC.

4. Kiến nghị Ban Cấp phép về các vấn đề liên quan đến việc cấp giấy phép, các biện pháp phạt, thu hồi giấy phép, hoặc những vấn đề khác liên quan đến cấp phép.

5. Tham dự các cuộc họp của Ban Cấp phép và Ban GQKN nhưng không có quyền biểu quyết.

Điều 14. Các biện pháp phạt và đảm bảo

1. Ban Kỷ luật và Ban GQKN được quyền áp dụng các biện pháp phạt như sau trong trường hợp vi phạm Quy chế này. Việc xử phạt có thể được thực hiện trước khi mùa giải bắt đầu hoặc trong khi mùa giải đang diễn ra:

- a) Khiển trách;
- b) Cảnh cáo;
- c) Phạt tiền;
- d) Đình chỉ nhân sự;
- đ) Thu hồi giải thưởng/ tiền thưởng;
- e) Cấm chuyển nhượng, đăng ký cầu thủ;
- g) Buộc thi đấu trên sân không có khán giả;
- h) Chuyển xuống thi đấu ở hạng thấp hơn;
- i) Cấm tham gia các hoạt động liên quan đến bóng đá.

2. Ngoài việc đề nghị Ban Kỷ luật áp dụng các biện pháp phạt, Đơn vị cấp phép có thể yêu cầu Đơn vị xin cấp giấy phép:

- a) Báo cáo các vấn đề với cơ quan có thẩm quyền của LĐBĐVN;
- b) Nộp các cam kết và giấy tờ đảm bảo;
- c) Hoàn thành tiêu chí theo thời hạn nhất định hoặc thời hạn đã được gia hạn.

CHƯƠNG III

ĐƠN VỊ XIN CẤP PHÉP – GIẤY PHÉP

Điều 15. Đơn vị xin cấp phép

1. Đơn vị xin cấp phép là một CLB Bóng đá có tư cách pháp nhân chịu trách nhiệm đối với đội bóng tham gia vào các giải Vô địch quốc gia và/hoặc giải đấu cấp CLB AFC. Đơn vị xin cấp phép có thể:

- a) Là thành viên của LĐBĐVN và/hoặc Đơn vị tổ chức giải (sau đây gọi là thành viên đăng ký); hoặc
- b) Là tổ chức có tư cách pháp nhân có mối quan hệ hợp đồng với thành viên đăng ký (sau đây gọi là Công ty).

2. Đơn vị xin cấp phép phải đảm bảo có tư cách Thành viên đăng ký hoặc có mối quan hệ hợp đồng với thành viên đăng ký ít nhất 2 năm liên tiếp tính đến thời điểm bắt đầu mùa giải xin cấp phép. Tư cách thành viên đăng ký hoặc mối quan hệ hợp đồng với thành viên đăng ký bị coi là không liên tiếp khi có sự thay đổi hình thức pháp lý của CLB hoặc cơ cấu công ty (bao gồm thay đổi trụ sở, tên, màu áo của CLB, hoặc chuyển đổi chủ sở hữu giữa các CLB/pháp nhân) để đạt điều kiện về thành tích thể thao và/hoặc được cấp phép tham dự giải.

Tùy từng trường hợp cụ thể, Ban Cấp cấp phép quyết định cấp phép ngoại lệ cho Đơn vị xin cấp phép không đáp ứng quy định 2 năm liên tiếp. Tùy thuộc vào sự thay đổi của CLB, đơn vị xin cấp phép cần nộp đơn xin cấp phép ngoại lệ kèm theo các tài liệu như sau:

- Văn bản thỏa thuận liên quan đến việc chuyển đổi quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu cũ và chủ sở hữu mới (bao gồm cả các khoản nợ, nếu có);
- Bảng cân đối kế toán của chủ sở hữu cũ và chủ sở hữu mới;
- Bảng chứng đã thanh toán hết các khoản nợ của chủ sở hữu cũ hoặc được chủ sở hữu mới đồng ý tiếp nhận thanh toán các khoản nợ.

3. Trách nhiệm của Đơn vị xin cấp phép:

3.1 Cung cấp cho Đơn vị cấp phép:

a) Thông tin, tài liệu liên quan chứng minh đã hoàn thành nghĩa vụ của Đơn vị xin cấp phép;

b) Các tài liệu khác để Đơn vị cấp phép ban hành quyết định.

3.2 Cung cấp thông tin bao gồm cả các thông tin về tiêu chí thể thao, cơ sở vật chất, nhân lực - hành chính, pháp lý và tài chính.

3.3 Phải thông báo cho Đơn vị cấp phép bất kỳ sự kiện nào xảy ra sau khi nộp hồ sơ xin cấp phép mà cho thấy có sự thay đổi trọng yếu so với các thông tin trước khi nộp hồ sơ.

Điều 16. Giấy Phép

1. Đơn vị xin cấp phép đáp ứng các tiêu chí qui định trong Quy chế này vào các thời hạn do LDBĐVN đặt ra và đủ tiêu chuẩn trên cơ sở đánh giá các kết quả chuyên môn thể thao, được LDBĐVN cấp giấy phép để tham gia giải bóng đá Vô địch quốc gia, giải đấu cấp CLB AFC.

Có các loại giấy phép sau:

1.1 Giấy phép tham dự giải VĐQG.

1.2 Giấy phép AFC – công nhận tham dự các giải cấp CLB AFC (theo quy định tại Quy chế cấp phép CLB của AFC).

2. Giấy phép sẽ tự động hết hạn vào cuối mùa giải mà giấy phép đó được cấp;

3. Không được chuyển nhượng Giấy phép.

4. Giấy phép bị AFC hoặc Đơn vị cấp phép thu hồi trong các trường hợp:

a) Điều kiện để cấp giấy phép không còn phù hợp hoặc;

b) Đơn vị được cấp phép vi phạm nghĩa vụ trong Quy chế này.

5. LDBĐVN phải thông báo cho AFC về việc thu hồi giấy phép.

Điều 17. Cấp phép tham gia vào giải đấu của AFC

1. Đơn vị xin cấp phép phải đáp ứng được các yêu cầu trong các Điều lệ Giải đấu cấp CLB của AFC để được tham gia vào các Giải đấu cấp CLB của AFC.

2. Trình tự chấp thuận do AFC và các đơn vị có thẩm quyền của AFC quyết định.

3. Các đơn vị có thẩm quyền của AFC đưa ra quyết định cuối cùng liên quan đến việc cho phép một CLB tham gia vào bất cứ giải đấu nào của AFC.

4. Các quyết định tuân thủ quy định về phạm vi thẩm quyền theo Điều lệ AFC, bao gồm thẩm quyền của Tòa trọng tài thể thao tại Laussane với tư cách là cơ quan trọng tài giải quyết tranh chấp, khiếu nại.

Điều 18. Áp dụng trình tự đặc biệt cấp phép cho CLB tham gia vào giải đấu cấp CLB của AFC

1. Nếu một CLB đủ điều kiện tham gia vào giải đấu cấp CLB của AFC dựa trên các thành tích thể thao mà CLB đó đạt được, nhưng lại chưa thông qua Quy trình cấp phép CLB của LDBĐVN, hoặc đã thông qua một quy trình cấp phép ở mức thấp hơn (vì câu lạc bộ này có thể là Quán quân hoặc Á quân tại giải Cúp Quốc gia hoặc các giải đấu trong nước khác nhưng không tham gia thi đấu giải VĐQG), thì LDBĐVN có thể - đại diện cho CLB đó đề nghị áp dụng Trình tự đặc biệt cấp phép CLB.

2. Căn cứ trường hợp đặc biệt đó, AFC có thể có những cho phép đặc biệt để tham gia vào các Giải đấu CLB AFC đối với các CLB cụ thể và mùa giải có liên quan.

3. Trình tự, thủ tục:

3.1 LDBĐVN thông báo với AFC bằng văn bản về khả năng áp dụng trường hợp đặc biệt chậm nhất là vào ngày 31/8 của năm trước mùa giải được cấp phép, trong đó nêu rõ tên của (các) CLB liên quan.

3.2 LĐBĐVN chịu trách nhiệm chuyển các tiêu chí cho (các) CLB có liên quan ngay khi được Bộ phận quản lý hành chính AFC thông báo để đánh giá các thủ tục trường hợp đặc biệt ở cấp quốc gia. LĐBĐVN hỗ trợ (các) CLB để chuẩn bị cho thủ tục đó.

3.3 (Các) CLB liên quan phải cung cấp các bằng chứng cần thiết bằng văn bản cho LĐBĐVN. Cơ quan Cấp phép sẽ đánh giá (các) CLB theo các chuẩn mực tối thiểu và nộp cho AFC các tài liệu sau bằng tiếng Anh chậm nhất vào ngày 30/9 của năm trước mùa giải được cấp phép:

a) Văn bản yêu cầu áp dụng sự cho phép đặc biệt để tham gia vào Giải đấu cấp CLB AFC tương ứng;

b) Đề xuất của Cơ quan Cấp phép dựa trên cơ sở đánh giá (bao gồm thời gian và tên của người đã đánh giá (các) CLB);

c) Tất cả bằng chứng tài liệu do (các) CLB hoặc Cơ quan cấp phép cung cấp;

d) Bất cứ văn bản bổ sung nào do AFC yêu cầu trong quá trình thực hiện thủ tục trường hợp đặc biệt.

3.4 Nếu CLB đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đã đề ra và xét trên các kết quả thể thao của CLB có đủ tư cách tham gia giải, Bộ phận quản lý hành chính AFC ban hành quyết định dựa trên các văn bản nhận được và cấp phép đặc biệt cho CLB tham gia vào các giải đấu cấp CLB của AFC. Quyết định sẽ được thông báo cho LĐBĐVN và LĐBĐVN sẽ thông báo cho (các) CLB có liên quan.

3.5 Nếu một CLB có liên quan bị loại khỏi giải đấu vì lý do thể thao trong quá trình thực hiện thủ tục trường hợp đặc biệt, LĐBĐVN phải thông báo cho Bộ phận Quản lý hành chính AFC và quyết định liệu thủ tục trường hợp đặc biệt này có chấm dứt hay không mà không có thêm bất cứ quyết định nào khác. Khi thủ tục đó chấm dứt thì sẽ không bắt đầu lại thủ tục đó vào thời điểm khác sau đó.

3.6 CLB có thể gửi Đơn khiếu nại tới Tòa Trọng tài Thể thao đối với quyết định loại khỏi giải đấu do Bộ phận quản lý hành chính AFC hoặc cơ quan của AFC ban hành theo Điều lệ của AFC.

Điều 19. Quyền kiểm tra của AFC

1. Tại bất kỳ thời điểm nào, AFC và các tổ chức được AFC bổ nhiệm có quyền kiểm tra đột xuất các Đơn vị cấp phép, Đơn vị xin cấp phép để đảm bảo việc cấp phép được thực hiện đúng quy định của Quy chế này. Trường hợp phát hiện có sự vi phạm Quy chế Cấp phép CLB bóng đá chuyên nghiệp của LĐBĐVN đã được AFC phê duyệt, thì cơ quan có thẩm quyền của AFC có thể áp dụng các biện pháp xử phạt quy định tại Quy chế này và/hoặc các quy định có liên quan của AFC căn cứ vào mức độ và tính chất của việc vi phạm.

2. Tại bất kỳ thời điểm nào, AFC và/hoặc các đại diện được AFC ủy quyền có quyền kiểm tra đột xuất các Đơn vị cấp phép để xác định việc tuân thủ các yêu cầu tối thiểu quy định tại Chương IV Quy chế này. Cơ quan có thẩm quyền của AFC có thể áp dụng các biện pháp phạt dựa trên bản chất và tính chất của việc vi phạm, nếu thấy rằng các yêu cầu bắt buộc tối thiểu đã không được tuân thủ.

3. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa văn bản tiếng Anh và tiếng Việt về việc kiểm tra đột xuất của AFC trong Quy chế cấp phép CLB bóng đá chuyên nghiệp thì văn bản tiếng Anh sẽ được ưu tiên áp dụng.

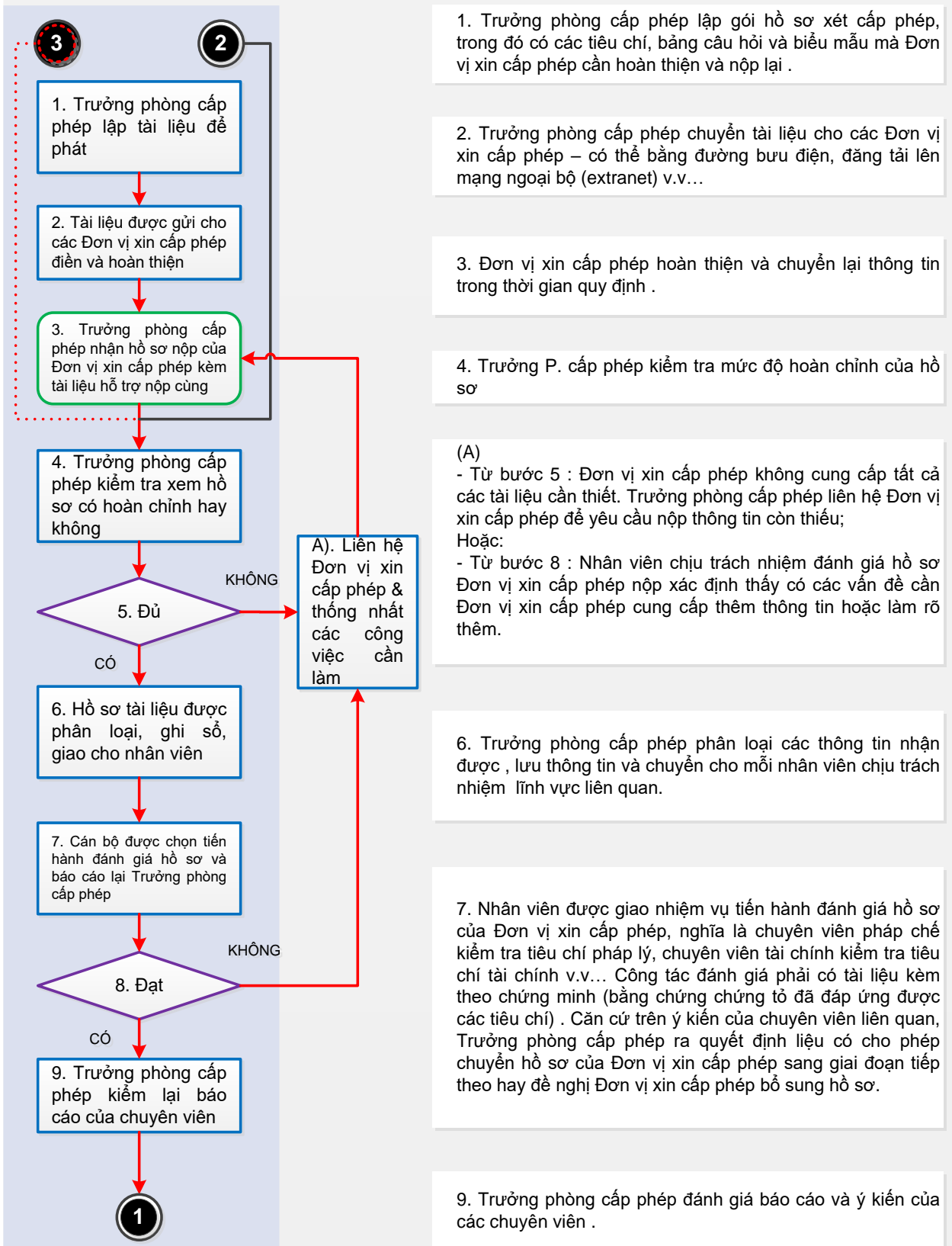
CHƯƠNG IV QUY TRÌNH CƠ BẢN

Điều 20. Quy trình cơ bản

Quy trình cơ bản là các bước để thực hiện cấp phép quy định trong Quy chế này qua đó kiểm soát quá trình cấp phép cho Đơn vị xin cấp phép. Quy trình cơ bản bắt đầu vào thời hạn do Cơ quan cấp phép đề ra và kết thúc khi nộp danh sách các quyết định cấp phép cho Bộ phận quản lý hành chính AFC theo thông báo của AFC.

Điều 21. Sơ đồ Quy trình cơ bản

QUY TRÌNH CƠ BẢN



Bộ phận quản lý của CQCP



Đơn vị cấp phép



Đơn vị xin cấp phép / được cấp phép

1. Trước thời hạn nộp cho LDBĐVN và AFC danh sách các CLB tham gia các giải chuyên nghiệp của LDBĐVN và các giải cấp CLB của AFC và vào thời hạn do Cơ quan cấp phép ấn định, Trưởng Phòng Cấp phép chuẩn bị văn bản về cấp phép CLB bao gồm tài liệu về các tiêu chí, các biểu mẫu để Đơn vị xin cấp phép điền thông tin và gửi lại cho Cơ quan Cấp phép.

2. Trưởng Phòng Cấp phép gửi các gói hồ sơ đã chuẩn bị cho Đơn vị xin cấp phép. Hồ sơ có thể gửi bằng đường bưu điện, fax, thư điện tử, nộp trực tuyến... Trưởng Phòng Cấp phép có thể yêu cầu Đơn vị xin cấp phép gửi xác nhận đã nhận được hồ sơ.

3. Đơn vị xin cấp phép hoàn thiện hồ sơ (bao gồm tài liệu, biểu mẫu v.v..) và gửi lại cho Trưởng Phòng Cấp phép theo hạn định. Đơn vị xin cấp phép có thể gửi lại gói hồ sơ bằng đường bưu điện, fax, thư điện tử, nộp trực tuyến. Có thể gửi kèm các tài liệu hỗ trợ nếu có yêu cầu.

4. Trưởng Phòng Cấp phép kiểm tra gói hồ sơ do Đơn vị xin cấp phép nộp đã hoàn thiện chưa và có được nộp đúng hạn định không.

5. Quyết định.

Có 2 lựa chọn: Bước 6 hoặc bước (A)

6. Nếu hồ sơ đã được hoàn thiện và nộp hạn định, Trưởng Phòng Cấp phép thông báo cho các chuyên gia có trách nhiệm xem xét, nhận xét từng lĩnh vực (ví dụ: Tài liệu pháp lý sẽ được chuyên gia pháp lý nhận xét, thông tin tài chính được chuyên gia tài chính nhận xét, v.v..).

7. Sau khi nhận được tài liệu của Đơn vị xin cấp phép do Trưởng Phòng Cấp phép gửi, các chuyên gia được bổ nhiệm tiến hành kiểm tra tài liệu, xem có đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo yêu cầu không và báo cáo lại Trưởng Phòng Cấp phép theo hạn định. Công tác kiểm tra phải được chứng minh bằng tài liệu hỗ trợ (bằng chứng chứng minh việc hoàn thành tiêu chí), ví dụ Tiêu chí I01- sân vận động – việc xác nhận phải được chứng minh bằng bản sao giấy chứng nhận sân vận động hợp lệ.

8. Quyết định.

Có 2 lựa chọn: Bước 9 hoặc bước (A)

9. Trưởng Phòng Cấp phép xác nhận báo cáo của các chuyên gia đã hoàn thiện và được gửi đúng hạn định. Trưởng Phòng Cấp phép xem xét các báo cáo và quan điểm của các chuyên gia.

10. Trưởng Phòng Cấp phép tiến hành đánh giá Đơn vị xin cấp phép. Trên cơ sở báo cáo của các chuyên gia, Trưởng Phòng Cấp phép có thể xác định các vấn đề cần lưu tâm mà có thể cần tiến hành kiểm tra thêm.

11. Quyết định.

Có 2 lựa chọn: Bước 12 hoặc bước (B)

12. Nếu Trưởng Phòng Cấp phép không nhận thấy bất kỳ vấn đề nào mà cần phải xem xét thêm, thì làm báo cáo trình Ban Cấp phép xem xét trong hạn định. Báo cáo này bao gồm việc nhận xét các khía cạnh (phân tích các tài liệu nhận được và thông tin kiểm tra tại đơn vị nếu thực hiện thanh kiểm tra tại đơn vị).

13. Trưởng Phòng Cấp phép thu thập Tờ trình của Đơn vị xin cấp phép nêu rõ việc có hay không có sự kiện hoặc điều kiện có tính kinh tế quan trọng nào đã diễn ra. Điều này được đưa vào trong báo cáo của Trưởng phòng Cấp phép. Dựa trên kết quả kiểm tra, Trưởng Phòng Cấp phép đưa ra đề xuất cấp phép hoặc từ chối cấp phép vào trong báo cáo.

14. Ban Cấp phép nhận báo cáo của Trưởng Phòng Cấp phép trong hạn định, tiến hành xem xét, và nếu cần thiết thì yêu cầu Trưởng Phòng Cấp phép giải thích thêm hoặc cung cấp thêm tài liệu để quyết định có cấp phép hay không. Ban Cấp phép đảm bảo tính độc lập và bảo mật.

15. Quyết định.

Có 2 lựa chọn: Bước 16 hoặc bước (D)

16. Sau khi xem xét kỹ lưỡng hồ sơ của Đơn vị xin cấp phép và báo cáo của Trưởng Phòng Cấp phép, Ban cấp phép thực hiện cấp giấy phép. Điều kiện để cấp giấy phép là Đơn vị xin cấp phép PHẢI đáp ứng được tất cả các tiêu chí BẮT BUỘC trong Quy chế cấp phép CLB bóng đá chuyên nghiệp. Giấy phép được cấp có thể nêu hoặc không nêu các vấn đề lưu ý sau này đối với Đơn vị xin cấp phép.

17. Trưởng Phòng Cấp phép nhận báo cáo của đơn vị cấp phép. Trên cơ sở quyết định của đơn vị cấp phép, Trưởng Phòng Cấp phép chuẩn bị danh sách các Đơn vị xin cấp phép được phép tham gia giải Vô địch quốc gia và giải đấu cấp câu lạc bộ AFC. Danh sách các CLB được cấp phép được gửi cho AFC theo hạn định quy định của AFC và AFC trả lời vào ngày 31/10 của năm liền trước mùa giải cần cấp phép.

18. Kể từ khi giấy phép được cấp cho đến cuối mùa giải được cấp phép, Đơn vị được cấp phép phải thông báo ngay cho Cơ quan cấp phép bằng văn bản bất kỳ sự kiện diễn ra sau cấp phép nào mà đơn vị nhận thấy vào bất kỳ thời điểm nào rằng sự kiện đó có thể gây quan ngại về khả năng tiếp tục hoạt động liên tục của đơn vị ít nhất cho đến cuối mùa giải đã được cấp phép.

19. Nếu Đơn vị được cấp phép vi phạm một hoặc một số chỉ dẫn, Đơn vị được cấp phép phải soạn lập và nộp bản cập nhật Kế hoạch tài chính năm tiếp theo của mình. Bản Kế hoạch tài chính năm tiếp theo phải được lập tối thiểu dựa trên cơ sở 6 tháng.

(A) Từ bước 5:

Nếu hồ sơ chưa được hoàn thiện hoặc không được gửi đúng hạn định, Trưởng Phòng Cấp phép sẽ liên hệ với Đơn vị xin cấp phép để thống nhất về các công việc cần thực hiện (ví dụ: Yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu hỗ trợ, bảng câu hỏi hoặc biểu mẫu bị thất lạc)

(B) Từ bước 8

Nếu chuyên gia cấp phép nhận thấy có các vấn đề cần yêu cầu cung cấp thêm thông tin, thì có thể liên hệ với Đơn vị xin cấp phép để hỏi về những vấn đề cần làm rõ và thống nhất những việc cần thực hiện.

Nếu Trưởng Phòng Cấp phép nhận thấy có các vấn đề cần yêu cầu xem xét thêm (ví dụ: không tuân thủ tiêu chí, có lỗi, hoặc thiếu thông tin v.v...) thì có thể liên hệ với Đơn vị xin cấp phép về vấn đề yêu cầu. Trưởng Phòng Cấp phép có thể yêu cầu giải

thích thêm hoặc yêu cầu cung cấp tài liệu hỗ trợ hoặc quyết định thực hiện thanh kiểm tra thêm tại đơn vị. Nếu thực hiện thanh kiểm tra tại đơn vị, thì Trưởng Phòng Cấp phép và/hoặc chuyên gia gặp Đơn vị xin cấp phép và giải quyết vấn đề còn tồn đọng.

Trưởng phòng cấp phép và/hoặc chuyên gia xác định các biện pháp Đơn vị xin cấp phép có thể thực hiện để chỉnh sửa các vấn đề này và tiến độ thời gian thực hiện.

(C) Quyết định.

Có 2 lựa chọn:

- Nếu Đơn vị xin cấp phép đồng ý với các biện pháp thực hiện của Trưởng Phòng Cấp phép, thì quay trở lại bước 10.

- Nếu Đơn vị xin cấp phép không đồng ý với báo cáo của Trưởng Phòng Cấp phép và từ chối cung cấp thêm thông tin mới hoặc từ chối thực hiện các biện pháp cần thiết, thì quay trở lại bước 12.

(D) Ban Cấp phép từ chối cấp giấy phép sau khi xem xét kỹ hồ sơ của Đơn vị xin cấp phép và báo cáo của Trưởng Phòng Cấp phép. Việc từ chối phải nêu rõ vấn đề cần giải quyết và Đơn vị xin cấp phép có thể thực hiện khiếu nại lên Ban GQKNCP.

(E) Đơn vị xin cấp phép nộp đơn khiếu nại. Việc khiếu nại sẽ được thông báo cho Ban GQKNCP và quyết định ngày họp trên cơ sở thống nhất.

(F) Trưởng Phòng Cấp phép chuẩn bị báo cáo và chuyển cho Ban GQKNCP. Báo cáo nêu rõ chi tiết các vấn đề lưu tâm và lý do từ chối cấp phép.

(G) Ban GQKNCP tiến hành họp và xem xét đơn khiếu nại của Đơn vị xin cấp phép. Ban GQKNCP có thể yêu cầu Trưởng Phòng Cấp phép và/hoặc Đơn vị xin cấp phép cung cấp thêm thông tin và/hoặc tài liệu hỗ trợ.

(H) Quyết định.

Có 2 lựa chọn: Bước 15 hoặc bước (I)

(I) Sau khi xem xét kỹ hồ sơ của Đơn vị xin cấp phép và báo cáo của Trưởng Phòng Cấp phép, Ban GQKNCP từ chối cấp phép. Báo cáo của Ban GQKNCP nêu chi tiết lý do từ chối và các vấn đề cần giải quyết.

Điều 22. Thời gian biểu

Phòng cấp phép xây dựng bảng Thời gian biểu thực hiện quy trình cơ bản cấp phép CLB hàng năm với những nội dung cơ bản như sau:

Thời gian	Nội dung
đầu mùa giải	Phòng cấp phép gửi gói hồ sơ cho các Đơn vị xin cấp phép
.....	Đơn vị xin cấp phép nộp hồ sơ hoàn thiện cho Phòng cấp phép
.....	Đánh giá Đơn vị xin cấp phép
.....	Ban Cấp phép ra quyết định với Đơn vị xin cấp phép
.....	Hạn cuối cùng Đơn vị xin cấp phép nộp đơn khiếu nại quyết định của Ban Cấp phép
.....	Hạn cuối cùng Ban Giải quyết khiếu nại cấp phép trả lời khiếu nại của Đơn vị xin cấp phép
31/10/hàng năm	Hạn cuối cùng LDBĐVN nộp danh sách các CLB được cấp phép cho AFC

CHƯƠNG V TIÊU CHÍ CẤP PHÉP

Điều 23. Loại và hạng tiêu chí

1. Có 05 (năm) loại tiêu chí sau:

- Tiêu chí thể thao.
- Tiêu chí cơ sở vật chất.
- Tiêu chí nhân lực và hành chính.
- Tiêu chí pháp lý.
- Tiêu chí tài chính.

2. Các tiêu chí được chia thành 3 hạng “A”, “B” và “C”.

3. Các hạng được xác định như sau:

3.1 **Tiêu chí hạng A - “bắt buộc”**: Nếu Đơn vị xin cấp phép không đáp ứng bất cứ điều kiện nào trong tiêu chí hạng A, thì Đơn vị xin cấp phép đó không được cấp giấy phép thi đấu các giải thuộc hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp quốc gia hoặc giải đấu cấp CLB AFC.

3.2 **Tiêu chí hạng B - “bắt buộc”**: Nếu Đơn vị xin cấp phép không đáp ứng bất cứ điều kiện nào trong tiêu chí hạng B, thì Đơn vị xin cấp phép đó có thể vẫn được cấp giấy phép tham dự các giải thuộc Hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam hoặc giải đấu cấp CLB AFC nhưng sẽ bị Đơn vị cấp phép áp dụng biện pháp xử phạt kèm theo.

3.3 **Tiêu chí hạng C – “thực hành tốt nhất/thông lệ tốt”**: Tiêu chí hạng C là những khuyến nghị đảm bảo thực hiện tốt nhất. Việc không đáp ứng được điều kiện trong tiêu chí hạng C sẽ không bị phạt hay từ chối cấp phép.

Điều 24. Tiêu chí thể thao

1. Mục đích

- Đơn vị xin cấp phép đầu tư vào các chương trình phát triển bóng đá trẻ có chất lượng;
- Hỗ trợ đào tạo bóng đá và khuyến khích đào tạo ngoài bóng đá cho cầu thủ trẻ;
- Tăng cường các dịch vụ y tế cho cầu thủ trẻ;
- Thể hiện tinh thần thể thao cao thượng (fair play) trong và ngoài sân cỏ (bao gồm cả hiểu biết chung về các vấn đề trọng tài và luật thi đấu của trọng tài, cầu thủ, huấn luyện viên, quan chức...

2. Lợi ích của CLB

- Sản sinh các tiềm năng bóng đá cho Đội hình 1 của CLB hàng năm.
- Cầu thủ trẻ sớm hòa nhập được với Đội hình 1 của CLB vì được luyện tập với cầu thủ chính và học hỏi kỹ chiến thuật, kinh nghiệm thi đấu.
- Được bồi hoàn phí đào tạo khi chuyển nhượng cầu thủ trẻ.

3. Chi tiết Tiêu chí thể thao:

Tiêu chí S.01	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CƠ CẤU PHÁT TRIỂN CẦU THỦ	A	A
<p>1. Đơn vị xin cấp phép phải xây dựng Cơ cấu phát triển cầu thủ trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Hoạch định về triết lý bóng đá của CLB, định hình lối chơi và phong cách thi đấu, chương trình thực hiện;b) Xây dựng đội bóng ở các lứa tuổi;c) Định hướng phát triển cầu thủ;d) Phân bổ các nguồn lực để thành lập, duy trì và phát triển Cơ cấu phát triển cầu thủ. <p>2. Cơ cấu bao gồm:</p> <p>CLB tham dự giải VĐQG phải có 4/6 đội trẻ sau đây trực thuộc CLB hoặc là liên kết với đơn vị có đội trẻ tham gia các giải trẻ quốc gia ở cùng độ tuổi:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Một đội trẻ trong khoảng độ tuổi U 21;b) Một đội trẻ trong khoảng độ tuổi U 19;c) Một đội trẻ trong khoảng độ tuổi U 17;d) Một đội trẻ trong khoảng độ tuổi U 15;đ) Một đội trẻ trong khoảng độ tuổi U 13;e) Một đội trẻ trong khoảng độ tuổi U 11. <p>Mỗi đội trẻ phải có tối thiểu 18 cầu thủ để tham dự giải trẻ quốc gia ở cùng độ tuổi hoặc</p>		

giải mở rộng.

CLB tham dự giải của AFC phải có các đội trẻ ở mục c) và d).

Tiêu chí S.02	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN BÓNG ĐÁ TRẺ	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải có Chương trình phát triển bóng đá trẻ bằng văn bản được Cơ quan cấp phép phê duyệt. Chương trình phát triển bóng đá trẻ phải bao gồm tối thiểu các nội dung sau:

- a) Mục tiêu và triết lý phát triển bóng đá trẻ ;
- b) Cơ cấu tổ chức đối với bóng đá trẻ (sơ đồ tổ chức, các bộ phận có liên quan, mối quan hệ với đơn vị xin cấp phép, các đội trẻ vv....)
- c) Nhân lực (kỹ thuật, y tế và hành chính vv...) cùng các bằng cấp tối thiểu theo yêu cầu;
- d) Cơ sở vật chất sẵn có dành cho bộ phận phát triển bóng đá trẻ (các trang thiết bị thi đấu và luyện tập, các trang thiết bị khác);
- đ) Các nguồn tài chính (ngân sách sẵn có, đóng góp của đơn vị xin cấp phép, cầu thủ hoặc cộng đồng địa phương v.v...)
- e) Chương trình đào tạo bóng đá cho các lứa tuổi khác nhau (kỹ năng chơi bóng, chuyên môn, chiến thuật và thể chất);
- g) Chương trình phổ biến về «Luật Thi đấu »;
- h) Dịch vụ y tế cho các cầu thủ trẻ (bao gồm kiểm tra y tế) ;
- i) Quy trình xem xét và phúc đáp để đánh giá kết quả và các thành tích của các mục tiêu đặt ra;
- k) Thời hạn của chương trình (tối thiểu là 3 năm và tối đa là 7 năm);
- l) Được Trưởng Ban đào tạo trẻ & các nhân sự liên quan xem xét đánh giá thường xuyên để đảm bảo nội dung và phù hợp thi đấu;
- m) Nhân sự trong Chương trình phát triển bóng đá trẻ phải am hiểu các chính sách pháp luật Việt Nam về bảo vệ trẻ em, luật lao động và các quy định bảo vệ cầu thủ trẻ của AFC và FIFA .

Chương trình phát triển bóng đá trẻ phải thể hiện được sự cam kết, ủng hộ của Đơn vị xin cấp phép đối với việc các cầu thủ trẻ được tham gia hệ thống giáo dục trường học bắt buộc hoặc bổ túc, thông qua việc đưa vào các điều khoản bắt buộc sau đây:

- a) Đơn vị xin cấp phép đảm bảo rằng tất cả cầu thủ trẻ tham gia vào chương trình phát triển bóng đá trẻ của đơn vị đều có thể theo học các chương trình đào tạo bắt buộc ở trường học theo quy định của Luật pháp Việt Nam;
- b) Đơn vị xin cấp phép đảm bảo rằng tất cả các cầu thủ trẻ tham gia vào chương trình phát triển bóng đá trẻ không bị hạn chế tiếp tục tham gia chương trình giáo dục

ngoài bóng đá (như bỏ túc văn hóa hoặc nghề nghiệp).		
Tiêu chí S.03	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
CHĂM SÓC Y TẾ CHO CẦU THỦ	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải đảm bảo:</p> <p>a) Các cầu thủ có tên trong đội hình 1 phải được kiểm tra y tế định kỳ hàng năm, bao gồm cả chụp chiếu lồng ngực để đánh giá hình thái và chức năng của hệ hô hấp và tim mạch;</p> <p>b) Mua bảo hiểm y tế toàn diện cho những cầu thủ ký kết Hợp đồng lao động với Đơn vị xin cấp phép.</p>		
Tiêu chí S.04	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
CHƯƠNG TRÌNH BÓNG ĐÁ PHONG TRÀO	B	B
<p>1. Trẻ em dưới 13 tuổi nên tham gia vào chương trình bóng đá phong trào và/hoặc chương trình xã hội hóa được thực hiện kết hợp với LDBĐVN, Bộ Giáo dục và đào tạo và các bên liên quan phù hợp với phương châm của AFC dành cho trẻ em lứa tuổi từ 6 đến 12.</p> <p>2. Đơn vị xin cấp phép nên ưu tiên tuyển dụng trẻ em từ những sự kiện/liên hoan về bóng đá được tổ chức thường kỳ nhằm tạo cơ hội thi đấu bình đẳng.</p> <p>3. Các hoạt động này phải bao gồm ít nhất 40 trẻ em thi đấu theo quy chế chia thành 4 sân nhỏ với thể thức 5 đấu 5.</p>		
Tiêu chí S.05	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
KHÓA HỌC – SỰ KIỆN	B	B
<p>Đơn vị xin cấp phép phải đảm bảo các cầu thủ và Huấn luyện viên của đội hình 1 tham dự khóa học hoặc sự kiện do LDBĐVN và/hoặc Đơn vị tổ chức giải tổ chức hoặc kết hợp với bên thứ ba tổ chức trong năm trước mùa giải được cấp phép về một trong các nội dung sau:</p> <p>a) Tính trung thực trong thể thao;</p> <p>b) Luật thi đấu FIFA;</p> <p>c) Kiểm soát doping hoặc;</p> <p>d) Các sự kiện khác theo yêu cầu của AFC, LDBĐVN.</p>		

Tiêu chí S.06	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CHƯƠNG TRÌNH TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI ĐỐI VỚI CỘNG ĐỒNG (CSR)	C	C
<p>1. Khuyến khích Đơn vị xin cấp phép xây dựng chương trình thực hiện và chiến lược phát triển CLB đối với cộng đồng.</p> <p>2. Đơn vị xin cấp phép, LĐBĐVN, AFC và FIFA cần hỗ trợ về ý tưởng và vận động thực hiện chiến lược, chương trình.</p> <p>3. Các chương trình này phải tạo được sự kết nối với cộng đồng qua việc:</p> <p>a) Xây dựng và mở rộng các hội cổ động viên;</p> <p>b) Xây dựng các nhóm tình nguyện viên;</p> <p>c) Tổ chức các hoạt động bóng đá phong trào, ý tưởng và sự kiện dành cho cộng đồng.</p> <p>d) Thiết lập kênh kết nối mạnh mẽ với cộng đồng;</p> <p>đ) Thiết lập thị trường hàng hóa, tài trợ và các đối tác thương mại.</p>		
Tiêu chí S.07	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
HỌC VIỆN BÓNG ĐÁ TRẺ CỦA CLB	C	C
<p>Khuyến khích Đơn vị xin cấp phép thành lập Học viện bóng đá trẻ của CLB có đầy đủ các trang thiết bị và cơ sở vật chất theo yêu cầu để thực hiện Chương trình phát triển bóng đá trẻ.</p>		
Tiêu chí S.08	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CHÍNH SÁCH CHỐNG PHÂN BIỆT CHỦNG TỘC	C	C
<p>Khuyến khích các đơn vị xin cấp phép xây dựng chính sách chống phân biệt chủng tộc trong bóng đá.</p>		

Điều 25. Tiêu chí Cơ sở vật chất

1. Mục đích

- Đơn vị xin cấp phép có sân vận động “được phê duyệt” để phục vụ thi đấu các giải thuộc Hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam và/hoặc giải đấu cấp CLB của AFC. Các sân vận động này phải có các trang thiết bị tốt, an toàn và tiện nghi cho khán giả, đại diện cơ quan truyền thông và các cơ quan thông tấn báo chí;

- Các đơn vị xin cấp phép có trang thiết bị tập luyện phù hợp cho các cầu thủ của mình để giúp các cầu thủ phát huy các kỹ năng chuyên môn.

2. Lợi ích của CLB

- Một sân vận động với tiêu chuẩn chất lượng cao và cơ sở vật chất tốt thu hút số lượng khán giả lớn cổ vũ các đội bóng thi đấu trên sân.

- Tạo thêm nhiều cơ hội kinh doanh cho chủ sân và/hoặc câu lạc bộ, giúp tạo nguồn tài chính đầu tư vào các trang thiết bị của sân.

3. Chi tiết Tiêu chí Cơ sở vật chất

Tiêu chí I.01	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
SÂN VẬN ĐỘNG ĐƯỢC PHÊ CHUẨN ĐỂ TỔ CHỨC THI ĐẤU CHO CÁC GIẢI ĐẤU CẤP CÂU LẠC BỘ AFC VÀ LDBĐVN	A	A
<p>1. Đơn vị xin cấp phép phải có sân vận động được Cơ quan cấp phép và/hoặc đơn vị tổ chức giải phê duyệt để tổ chức thi đấu giải VĐQG và/hoặc giải đấu cấp CLB AFC. Đơn vị xin cấp phép phải có một trong các tài liệu sau:</p> <p>a) Văn bản chứng minh là chủ sở hữu sân vận động, hoặc;</p> <p>b) Hợp đồng bằng văn bản với (các) chủ sở hữu sân vận động hoặc với các chủ sở hữu các sân vận động khác nhau mà đơn vị sẽ sử dụng. Hợp đồng này phải đảm bảo việc sử dụng sân vận động cho các trận đấu trên sân nhà của các giải thuộc Hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam và giải đấu cấp CLB AFC trong mùa giải tới, mà đơn vị xin cấp phép đáp ứng được các điều kiện thể thao.</p> <p>2. Sân vận động phải đáp ứng được các yêu cầu quy định tại:</p> <p>a) Quy chế sân vận động AFC và Quy chế/Tài liệu hướng dẫn thi đấu cấp CLB của AFC (đối với các CLB tham dự giải cấp CLB của AFC);</p> <p>b) Quy chế bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam (đối với các CLB tham dự giải VĐQG);</p> <p>3. Sân vận động phải trong cùng tỉnh/thành phố với trụ sở của Đơn vị xin cấp phép. Trường hợp sân vận động không trong cùng tỉnh/thành phố với trụ sở của Đơn vị xin cấp phép thì Đơn vị xin cấp phép phải có văn bản nêu rõ lý do gửi Cơ quan cấp phép xem xét, quyết định.</p>		
Tiêu chí I.02	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
SÂN VẬN ĐỘNG – CHỨNG CHỈ	A	A
<p>Sân vận động phải được cơ quan có thẩm quyền cấp Chứng chỉ có thời hạn không quá hai năm so với thời điểm bắt đầu mùa giải VĐQG và mùa giải cấp CLB của AFC mà Đơn vị xin cấp phép tham dự.</p> <p>Chứng chỉ được cấp theo quy định của pháp luật Việt Nam và phải bao gồm các điều</p>		

khoản liên quan tới việc đảm bảo an ninh, an toàn và kế hoạch đánh giá. Chúng chỉ phải có tối thiểu các thông tin sau:

- a) Tình trạng an toàn về kết cấu của sân vận động và các biện pháp sửa sang;
- b) Đảm bảo tuân thủ quy định an ninh, an toàn của cơ quan có thẩm quyền;
- c) Xác định sức chứa của sân vận động (các chỗ ngồi cá nhân, tầng bậc, và tổng số) .

Tiêu chí I.03	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
SÂN VẬN ĐỘNG – KẾ HOẠCH THOÁT HIỂM	A	A

1. Đơn vị xin cấp phép phải xây dựng quy định về chính sách an ninh an toàn và kế hoạch thoát hiểm của sân vận động trong trường hợp khẩn cấp, được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định pháp luật quốc gia.

Trường hợp pháp luật quốc gia không có quy định về việc này thì Đơn vị cấp phép sẽ phê duyệt kế hoạch thoát hiểm (bao gồm cả thời gian thoát hiểm) của Đơn vị xin cấp phép.

2. Trong sân vận động phải có sơ đồ màu kế hoạch thoát hiểm chỉ rõ các lối thoát hiểm trên sân.

3. Nhân viên an ninh, cán bộ, nhân viên của Đơn vị xin cấp phép phải thông thạo kế hoạch thoát hiểm trên sân vận động.

Tiêu chí I.04	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CÁC TRANG THIẾT BỊ TẬP LUYỆN	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải có các trang thiết bị tập luyện để sử dụng trong suốt cả năm. Đơn vị xin cấp phép có thể:

- a) Là chủ sở hữu các trang thiết bị tập luyện; hoặc
- b) Cung cấp một hợp đồng bằng văn bản với (các) chủ sở hữu của các trang thiết bị tập luyện đảm bảo việc sử dụng các trang thiết bị luyện tập cho tất cả các đội tham gia vào các giải trong mùa giải tới mà đơn vị xin cấp phép đáp ứng các điều kiện thể thao, dưới sự phê chuẩn của LĐBĐVN.

Tiêu chí I.05	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
SÂN TẬP	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải có sân tập có kích thước theo Luật thi đấu. Mặt sân cỏ được phủ

đều, lu phẳng với đầy đủ các phòng chức năng, trang thiết bị như: phòng thay đồ, phòng tắm, vệ sinh, hệ thống dàn đèn...

Tiêu chí I.06	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
SÂN VẬN ĐỘNG – AN TOÀN	B	B

Sân vận động phải đáp ứng các điều kiện sau về an toàn:

- a) Tất cả các khu vực của sân vận động và các khán đài, bao gồm lối vào, lối ra, cầu thang, cửa, lối đi, mái che, tất cả các khu vực chung và riêng, các phòng v.v... phải tuân theo các chuẩn mực về an toàn;
- b) Tất cả các hành lang, cầu thang công cộng tại các khu vực dành cho khán giả, các cửa dẫn từ khu vực khán giả tới khu vực thi đấu, các cửa thoát hiểm và cổng dẫn ra ngoài sân vận động phải được sơn màu sáng (ví dụ màu vàng);
- c) Các CLB phải ban hành qui định để đảm bảo tất cả các lối đi, hành lang, cầu thang, cửa ra vào, cổng v.v... đều phải thông thoáng, không có chướng ngại vật để đảm bảo lượng khán giả lưu hành một cách thuận tiện trong suốt thời gian trận đấu hoặc sự kiện;
- d) Tất cả các cửa thoát hiểm, cổng trong sân vận động, và tất cả các cổng dẫn từ khu vực khán giả tới khu vực thi đấu phải luôn được mở hướng ra ngoài xa phía khán giả, và đồng thời không được khóa khi khán giả đang ở trong sân vận động;
- đ) Ở mỗi cổng và cửa của sân vận động phải luôn bố trí một cán bộ quản lý để xử lý kịp thời các hành vi phản cảm và đảm bảo việc giải thoát khán giả kịp thời trong các trường hợp cần giải tán khẩn cấp. Để ngăn chặn các hành vi xâm nhập hoặc vào sân một cách bất hợp pháp, các cổng và cửa này có thể được trang bị thiết bị khóa có cách thức sử dụng đơn giản và nhanh chóng để bất kỳ ai ở phía trong có thể sử dụng;
- e) Trong bất cứ hoàn cảnh nào, không được khóa bằng chìa khóa các cổng và cửa trong thời gian khán giả ở trong sân;
- g) Sân vận động phải được trang bị các thiết bị an toàn thích hợp để bảo vệ cho những người đang có mặt trên sân hoặc các khu vực khác của sân vận động khỏi bị sét đánh;
- h) Ban Tổ chức cũng như các cơ quan về an ninh/an toàn sân vận động có khả năng thông báo được với khán giả trong và ngoài sân vận động bằng các hệ thống phát thanh công cộng (loa phát thanh) có chất lượng tin cậy, hiệu quả, công suất đạt yêu cầu và/hoặc bằng bảng điện tử hiển thị tỉ số và/hoặc màn hình video;
- i) Kế hoạch đảm bảo an ninh, an toàn khi tổ chức một trận đá bóng như hệ thống phân phối vé, sàng lọc khán giả, kế hoạch giải tán đám đông, dịch vụ y tế, các phương án xử lý trong trường hợp cháy nổ, mất điện hoặc trường hợp khẩn cấp khác.

Tiêu chí I.07	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CÁC TRANG THIẾT BỊ TẬP LUYỆN DÀNH CHO CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN BÓNG ĐÁ TRẺ	B	B
<p>Đơn vị xin cấp phép phải có các trang thiết bị tập luyện theo yêu cầu của cơ quan cấp phép, trong đó có tính đến chương trình phát triển bóng đá trẻ, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Các trang thiết bị tập luyện ngoài trời; b) Các trang thiết bị tập luyện trong nhà; c) Phòng thay đồ; d) Phòng y tế. 		
Tiêu chí I.08	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
SÂN VẬN ĐỘNG – NỘI QUY	B	B
<p>Mỗi sân vận động phải có Bảng Nội quy để khán giả có thể dễ đọc và tiếp cận. Bảng Nội quy phải bao gồm tối thiểu các thông tin sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Quyền vào cửa; b) Sự huỷ bỏ hoặc tạm hoãn các sự kiện; c) Nội dung mô tả các hình thức cấm và phạt, ví dụ như việc vào sân, ném vật thể, sử dụng ngôn ngữ có tính lăng mạ, tục tĩu, có các hành vi phân biệt chủng tộc v.v...; d) Nghiêm cấm mang, sử dụng chất cồng; mang, đốt các loại pháo, biểu ngữ không phù hợp với thuần phong mỹ tục của Việt Nam. đ) Các qui định về chỗ ngồi; e) Các lý do đuổi ra khỏi sân; f) Các phân tích rủi ro cụ thể đối với sân vận động. 		
Tiêu chí I.09	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
SÂN VẬN ĐỘNG – KHÁN GIẢ KHUYẾT TẬT	B	B
<p>Trong sân vận động phải có chỗ ngồi an toàn, thuận tiện cho khán giả khuyết tật và người đi kèm.</p>		

Tiêu chí I.10	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
SÂN VẬN ĐỘNG – BIÊN CHỈ ĐƯỜNG VÀ CÁC CHỈ DẪN	C	C
<p>Tất cả các biển chỉ dẫn công cộng trong và ngoài sân vận động đều phải được thể hiện bằng ngôn ngữ tượng hình quốc tế, dễ hiểu.</p> <p>Các lối vào sân, khu vực quanh sân và trong sân phải có các biển chỉ dẫn rõ ràng, dễ hiểu để chỉ đường vào các khu vực khác nhau của sân.</p> <p>Trên vé phải in rõ ràng sơ đồ chỗ ngồi và chỗ ngồi cụ thể đối với từng vé. Thông tin trên vé phải tương quan với các thông tin trên biển chỉ dẫn, cả trong và ngoài sân vận động.</p> <p>Mật mã màu của vé sẽ giúp hỗ trợ quá trình soát vé vào sân, cuống vé được giữ lại phải bao gồm các thông tin hướng dẫn khán giả khi họ đã vào trong sân. Phải có bản đồ treo tường lớn để hướng dẫn khán giả.</p>		

Điều 26. Tiêu chí Nhân lực và Hành chính

1. Mục đích

- Các đơn vị xin cấp phép được quản lý một cách chuyên nghiệp.
- Các đơn vị xin cấp phép có các chuyên gia được đào tạo tốt, có đủ phẩm chất và kỹ năng cũng như có những hiểu biết và kinh nghiệm nhất định.
- Các cầu thủ của đội hình I và các đội khác được các huấn luyện viên giỏi huấn luyện và có đội ngũ cán bộ y tế phục vụ.

2. Lợi ích của CLB:

- Cán bộ nhân viên được đào tạo bài bản giúp CLB hoạt động hiệu quả.
- Đào tạo đội bóng chất lượng cao.
- Cải thiện kỹ năng đá bóng của các đội trẻ, đội I về kỹ chiến thuật và thể lực, tâm lý thi đấu, kỹ năng xã hội, ngoại ngữ...

3. Chi tiết Tiêu chí Nhân lực và Hành chính

Tiêu chí P.01	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
VĂN PHÒNG CLB	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải có văn phòng điều hành hoạt động hành chính của mình.</p> <p>Văn phòng phải có các cơ sở vật chất, thiết bị kỹ thuật tối thiểu như điện thoại, máy tính, máy fax và thư điện tử (email)...</p> <p>Đơn vị xin cấp phép phải tuyển dụng nhân viên có kỹ năng làm việc trong bộ phận Văn</p>		

phòng, phục vụ cho nhu cầu công việc hàng ngày. Đơn vị phải đảm bảo văn phòng luôn được kết nối dễ dàng với Cơ quan cấp phép và công chúng.

Tiêu chí P.02	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH / QUẢN LÝ CHUNG	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm 01 Giám đốc điều hành/Quản lý chung chịu trách nhiệm quản lý các hoạt động hàng ngày.

Việc bổ nhiệm phải được thực hiện bởi người có thẩm quyền của Đơn vị xin cấp phép.

Tiêu chí P.03	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CÁN BỘ PHỤ TRÁCH TÀI CHÍNH	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm 01 cán bộ phụ trách tài chính chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính của đơn vị. Đó có thể là người hiện đang làm trong bộ phận quản lý hành chính của CLB hoặc được thuê bên ngoài (có hợp đồng bằng văn bản ký kết với CLB).

Cán bộ phụ trách tài chính phải có bằng cấp hoặc chứng chỉ về tài chính hoặc kinh tế.

Việc bổ nhiệm phải được thực hiện bởi người có thẩm quyền của Đơn vị xin cấp phép.

Tiêu chí P.04	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CÁN BỘ PHỤ TRÁCH AN NINH	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm cán bộ phụ trách an ninh phụ trách các vấn đề về bảo đảm an ninh, an toàn.

Cán bộ phụ trách an ninh phải đáp ứng được tối thiểu một trong các yêu cầu sau:

- a) Chứng nhận cảnh sát hoặc nhân viên an ninh theo quy định của pháp luật Quốc gia, hoặc;
- b) Chứng nhận đã được đào tạo qua một khóa về bảo đảm an ninh, an toàn do LDBĐVN hoặc do cơ quan có thẩm quyền tổ chức; hoặc
- c) Giấy chứng nhận năng lực do LDBĐVN cấp dựa trên sự tham gia vào khóa học về đảm bảo an ninh và an toàn của LDBĐVN và có ít nhất một năm kinh nghiệm.

Việc bổ nhiệm phải được thực hiện bởi người có thẩm quyền của Đơn vị xin cấp phép.

Tiêu chí P.05	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CÁN BỘ PHỤ TRÁCH TRUYỀN THÔNG	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm cán bộ phụ trách truyền thông, chịu trách nhiệm về các vấn đề liên quan đến tuyên truyền.</p> <p>Cán bộ phụ trách truyền thông phải đáp ứng được tối thiểu một trong các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Phải có bằng hoặc chứng chỉ liên quan đến nghiệp vụ báo chí hoặc; b) Đã hoàn thành khóa học về đào tạo cán bộ truyền thông của LĐBĐVN hoặc của một tổ chức khác được LĐBĐVN công nhận hoặc; c) Giấy chứng nhận năng lực do LĐBĐVN cấp, yêu cầu ít nhất một năm kinh nghiệm trong nghề. <p>Việc bổ nhiệm được thực hiện bởi người có thẩm quyền của Đơn vị xin cấp phép.</p>		
Tiêu chí P.06	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CÁN BỘ PHỤ TRÁCH Y TẾ	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm một cán bộ phụ trách y tế chịu trách nhiệm về công tác tư vấn và hỗ trợ y tế cho đội bóng trong suốt quá trình tập luyện, thi đấu cũng như các chính sách phòng ngừa doping. Cán bộ phụ trách y tế phải được đăng ký với Ban Y học thể thao của LĐBĐVN và/hoặc Đơn vị Tổ chức giải đấu.</p> <p>Cán bộ phụ trách y tế phải đáp ứng các yêu cầu sau về trình độ chuyên môn.</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Có bằng, chứng chỉ trung cấp y do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trở lên; và b) Đã hoàn thành khóa học về đào tạo y tế do LĐBĐVN tổ chức. <p>Việc bổ nhiệm được thực hiện bởi người có thẩm quyền của Đơn vị xin cấp phép.</p>		
Tiêu chí P.07	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
NHÂN VIÊN VẬT LÝ TRỊ LIỆU	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm ít nhất một nhân viên vật lý trị liệu, chịu trách nhiệm về trị liệu y học và mát-xa cho đội bóng 1 trong suốt quá trình tập luyện và thi đấu.</p> <p>Nhân viên vật lý trị liệu phải có chứng chỉ xoa bóp trị liệu do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.</p> <p>Nhân viên vật lý trị liệu phải được đăng ký với Ban Y học thể thao của LĐBĐVN hoặc với Đơn vị tổ chức giải đấu.</p> <p>Việc bổ nhiệm phải được thực hiện bởi người có thẩm quyền của Đơn vị xin cấp phép.</p>		

Tiêu chí P.08	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
HUẤN LUYỆN VIÊN TRƯỞNG ĐỘI 1	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm một huấn luyện viên trưởng chịu trách nhiệm về các hoạt động bóng đá của đội 1.</p> <p>Huấn luyện viên trưởng phải:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu đối với HLV trưởng khi tham gia các giải đấu theo quy định của AFC. Hiện nay yêu cầu tối thiểu của AFC đối với HLV trưởng là bằng ‘A’ AFC hoặc bất kỳ bằng cấp huấn luyện tương đương hợp lệ của nước ngoài được AFC công nhận <i>hoặc</i>; b) Có giấy chứng nhận năng lực và kinh nghiệm do AFC cấp theo Quy chế Chứng nhận năng lực và kinh nghiệm của AFC trong trường hợp HLV trưởng đội 1 không đáp ứng yêu cầu về bằng cấp theo quy định khoản a) nêu trên <i>hoặc</i>; c) Đã bắt đầu khóa đào tạo được LĐBĐVN công nhận, để lấy bằng theo quy định tại khoản a) nêu trên; d) Có bằng tốt nghiệp đại học thể dục thể thao chuyên sâu môn bóng đá (<i>chỉ áp dụng đối với Đơn vị xin cấp phép tham dự giải VĐQG</i>). <p>Huấn luyện viên trưởng phải được đăng ký với LĐBĐVN hoặc Đơn vị Tổ chức giải đấu. Việc bổ nhiệm phải được thực hiện bởi người có thẩm quyền của Đơn vị xin cấp phép.</p>		
Tiêu chí P.09	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
TRỢ LÝ HUẤN LUYỆN VIÊN ĐỘI 1	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm một trợ lý huấn luyện viên - hỗ trợ Huấn luyện viên trưởng về tất cả các hoạt động liên quan của đội bóng 1.</p> <p>Trợ lý huấn luyện viên phải:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Đáp ứng yêu cầu tối thiểu đối với Trợ lý HLV đội 1 khi tham gia các giải đấu theo quy định của AFC. Hiện nay yêu cầu tối thiểu của AFC đối với trợ lý HLV đội 1 là bằng ‘A’ AFC hoặc bất kỳ bằng cấp huấn luyện tương đương nào hợp lệ của nước ngoài được AFC công nhận <i>hoặc</i>; b) Có giấy chứng nhận năng lực và kinh nghiệm do AFC cấp theo Quy chế Chứng nhận năng lực và kinh nghiệm của AFC trong trường hợp HLV trưởng đội 1 không đáp ứng yêu cầu về bằng cấp theo quy định khoản a) nêu trên <i>hoặc</i>; c) Đã bắt đầu khóa đào tạo được LĐBĐVN công nhận, để lấy bằng theo quy định tại khoản a) nêu trên; d) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành thể dục thể thao trở lên (<i>chỉ áp dụng đối với Đơn vị xin cấp phép tham dự giải VĐQG</i>). 		

Trợ lý huấn luyện viên phải được đăng ký với LĐBĐVN hoặc Đơn vị Tổ chức giải đấu. Việc bổ nhiệm phải được thực hiện bởi người có thẩm quyền của Đơn vị xin cấp phép.

Tiêu chí P.10	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
TRƯỞNG BAN ĐÀO TẠO TRẺ	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm một Trưởng ban Đào tạo trẻ, phụ trách các hoạt động phát triển về chuyên môn và đào tạo trẻ.

Trưởng ban Đào tạo trẻ phải:

- a) Có bằng ‘A’ còn giá trị của AFC trở lên hoặc bất kỳ bằng cấp huấn luyện tương đương nào hợp lệ của nước ngoài được AFC công nhận;
- b) Đã bắt đầu khóa đào tạo được LĐBĐVN công nhận, để lấy bằng theo quy định tại khoản a) nêu trên;
- c) Có kinh nghiệm huấn luyện đội trẻ và/hoặc chứng chỉ/bằng cấp về huấn luyện và quản lý cầu thủ trẻ;
- d) Có bằng tốt nghiệp đại học thể dục thể thao chuyên sâu môn bóng đá (*chỉ áp dụng đối với Đơn vị xin cấp phép tham dự giải VDQG*).

Trưởng ban Đào tạo trẻ phải được đăng ký với LĐBĐVN. Việc bổ nhiệm Trưởng ban Đào tạo trẻ phải được thực hiện bởi người có thẩm quyền của Đơn vị xin cấp phép.

Tiêu chí P.11	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
HUẤN LUYỆN VIÊN CÁC ĐỘI BÓNG TRẺ	A	A

1. Đơn vị xin cấp phép phải bổ nhiệm ít nhất một huấn luyện viên phụ trách tất cả các vấn đề về bóng đá cho mỗi đội trẻ theo quy định tại Tiêu chí cơ sở vật chất - mục S.01.

2. Ít nhất một HLV phụ trách đội trẻ phải:

- a) Có bằng ‘B’ của AFC trở lên hoặc bất kỳ bằng cấp huấn luyện tương đương nào hợp lệ của nước ngoài được AFC công nhận hoặc;
- b) Có bằng tốt nghiệp đại học thể dục thể thao chuyên sâu môn bóng đá (*chỉ áp dụng đối với Đơn vị xin cấp phép tham dự giải VDQG*).

3. Các HLV phụ trách đội trẻ khác phải có bằng C của AFC trở lên hoặc bất kỳ bằng cấp huấn luyện tương đương hợp lệ của nước ngoài được AFC công nhận.

Huấn luyện viên phụ trách đội trẻ phải được Đơn vị xin cấp phép đăng ký với LĐBĐVN hoặc Đơn vị Tổ chức giải đấu.

Tiêu chí P.12	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CÔNG TÁC AN NINH – AN TOÀN	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải đảm bảo công tác an ninh an toàn cho các trận đấu tại sân nhà thông qua việc tuyển chọn lực lượng an ninh, cụ thể Đơn vị xin cấp phép phải:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Thuê lực lượng an ninh; hoặc b) Ký hợp đồng với chủ sân yêu cầu cung cấp lực lượng an ninh hoặc; c) Ký hợp đồng với một công ty an ninh yêu cầu cung cấp lực lượng an ninh. 		
Tiêu chí P.13	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
QUYỀN VÀ NHIỆM VỤ	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải có văn bản quy định về Quyền và nhiệm vụ của các cán bộ, nhân viên được quy định từ mục P.01 tới P.13 của Quy chế này.</p>		
Tiêu chí P.14	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
BÁO CÁO VỀ VIỆC THAY THẾ NHÂN VIÊN TRONG MÙA GIẢI CẤP PHÉP	A	A
<ol style="list-style-type: none"> 1. Nếu một bộ phận chức năng đã nêu trong phần P.01 đến P.12 bị khuyết trong mùa giải cấp phép thì Đơn vị xin cấp phép phải đảm bảo bộ phận đó được đảm nhiệm thay thế bởi người có bằng cấp cần thiết theo quy định trong thời hạn tối đa là 60 ngày. 2. Trường hợp người đảm nhiệm bộ phận chức năng bị tai nạn hoặc bệnh tật thì Đơn vị xin cấp phép được gia hạn thời gian đảm bảo bộ phận đó được đảm nhiệm thay thế bởi người có bằng cấp cần thiết theo quy định trong thời hạn 60 ngày chỉ khi người đảm nhiệm chức năng đó vẫn chưa đủ sức khỏe để đảm nhiệm công việc. 3. Đơn vị xin cấp phép phải thông báo về việc thay thế hoặc khuyết nhân viên cho Đơn vị cấp phép trong vòng 7 ngày làm việc kể từ khi có sự việc xảy ra . 		

Tiêu chí P.15	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
NHIỆM VỤ THÔNG BÁO NHỮNG THAY ĐỔI QUAN TRỌNG	A	A
<p>Bất kỳ sự kiện nào xảy ra sau khi hồ sơ xin cấp phép được nộp cho Cơ quan Cấp phép mà cho thấy có sự thay đổi trọng yếu so với các thông tin trước khi nộp hồ sơ và liên quan tới các tiêu chí thuộc phần P.01 tới P.12, thì phải được thông báo tới Cơ quan Cấp phép ngay khi có sự thay đổi.</p>		
Tiêu chí P.16	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
CÁN BỘ PHỤ TRÁCH PHÁP LÝ	C	C
<p>Đơn vị xin cấp phép nên bổ nhiệm cán bộ pháp lý, có bằng cử nhân luật (làm việc toàn thời gian cố định hoặc bán thời gian) chịu trách nhiệm giải quyết tất cả các vấn đề pháp lý liên quan đến hoạt động của Đơn vị xin cấp phép.</p>		
Tiêu chí P.17	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
GIÁM ĐỐC KỸ THUẬT	C	C
<p>1. Khuyến khích đơn vị xin cấp phép tuyển dụng Giám đốc kỹ thuật làm việc chuyên trách hoặc bán thời gian.</p> <p>2. Giám đốc kỹ thuật phải có bằng cấp/chứng chỉ kỹ thuật liên quan (tối thiểu chứng chỉ ‘A’ AFC) và/hoặc bằng cấp bổ sung như kinh nghiệm làm việc và thi đấu ở CLB bóng đá chuyên nghiệp hoặc đã từng phục vụ CLB với tư cách cầu thủ, HLV, người quản lý hoặc tư vấn.</p> <p>3. Giám đốc kỹ thuật phải có kỹ năng quản lý tốt, tầm nhìn chiến lược và định hướng phát triển công tác chuyên môn của CLB.</p> <p>4. Giám đốc kỹ thuật chịu trách nhiệm:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Xây dựng và thực hiện triết lý bóng đá của CLB; b) Xây dựng chương trình và Cơ cấu phát triển cầu thủ và cầu thủ trẻ; c) Đảm bảo duy trì và phát triển các tiêu chuẩn về chuyên môn; d) Giám sát và đánh giá các vấn đề về chuyên môn và chương trình phát triển; đ) Phát hiện các tài năng bóng đá; e) Tham gia công tác quản lý học viện bóng đá trẻ của CLB; g) Tuyển dụng và quản lý các HLV và tài năng trẻ; h) Điều hành quá trình phân tích trận đấu. 		

Tiêu chí P.18	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
HLV THỦ MÔN ĐỘI 1	C	C
<p>1. Khuyến khích đơn vị xin cấp phép tuyển dụng HLV thủ môn làm việc chuyên trách hoặc bán thời gian cho đội 1.</p> <p>2. HLV thủ môn đội 1 phải đáp ứng được các yêu cầu tối thiểu về HLV thủ môn của AFC.</p>		
Tiêu chí P.19	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
HLV THỂ LỰC ĐỘI 1	C	C
<p>1. Khuyến khích đơn vị xin cấp phép tuyển dụng HLV thể lực làm việc chuyên trách hoặc bán thời gian cho đội 1.</p> <p>2. HLV thể lực đội 1 phải đáp ứng được các yêu cầu tối thiểu về HLV thể lực của AFC.</p>		

Điều 27. Tiêu chí pháp lý

Tiêu chí L.01	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
CAM KẾT THAM GIA CÁC GIẢI THUỘC HỆ THỐNG GIẢI BÓNG ĐÁ CHUYÊN NGHIỆP VIỆT NAM VÀ GIẢI ĐẤU CẤP CLB AFC	A	A
<p>Đơn vị xin cấp phép phải nộp Bản cam kết bao gồm những nội dung sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> Tuân thủ quy chế, các luật lệ và quy định, các quyết định của FIFA, AFC, LĐBĐVN và Đơn vị Tổ chức giải (nếu có); Công nhận phán xét của Tòa Trọng tài Thể thao quốc tế (CAS), ở Lausanne Thụy Sĩ là phán xét duy nhất đối với bất kỳ mâu thuẫn nào thuộc phạm vi quốc tế, đặt biệt là liên quan tới FIFA hoặc/và AFC, LĐBĐVN; Tuyệt đối không đưa các vụ kiện, tranh chấp liên quan đến bóng đá ra các tòa án nhân dân theo Điều lệ của LĐBĐVN, AFC và FIFA; Tham gia các giải đấu được LĐBĐVN và/hoặc Đơn vị tổ chức giải công nhận; Tham gia các giải đấu được AFC tổ chức và công nhận (qui định này không liên quan đến các trận đấu giao hữu); Tôn trọng và tuân theo các điều khoản cũng như các điều kiện của Quy chế này; 		

- g) Những tài liệu đã giao nộp phải hoàn thiện và chính xác;
- h) Trong trường hợp có khiếu kiện có thể uỷ quyền cho Đơn vị cấp phép kiểm tra tài liệu, tìm kiếm thông tin từ các cơ quan hoặc tổ chức có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam, .
- i) LĐBĐVN và/hoặc AFC có quyền tiến hành kiểm tra đột xuất ở cấp quốc gia nhằm xem xét lại quy trình đánh giá và ra quyết định;
- k) FIFA có quyền tiến hành các cuộc kiểm tra ở cấp quốc gia nhằm xem xét lại quy trình đánh giá và ra quyết định trong trường hợp AFC không thực hiện được việc kiểm tra đột xuất ở cấp quốc gia;
- l) Thông báo tới Đơn vị Cấp phép về bất cứ thay đổi đáng kể nào, sự kiện hay điều kiện có tầm ảnh hưởng kinh tế quan trọng nào và sự kiện nào diễn ra sau khi đã hoàn tất việc nộp các tài liệu cấp phép được quy định tại mục P.15, F.05 và F.07 trong thời hạn quy định.

Cam kết này phải được người có thẩm quyền ký trong vòng không quá 3 tháng trước thời hạn nộp cam kết cho cơ quan cấp phép.

Tiêu chí L.02	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
TÀI LIỆU PHÁP LÝ	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải nộp những tài liệu sau:

- a) Bản sao Điều lệ, Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh;
- b) Danh sách Ban Lãnh đạo và mẫu chữ ký của những người có thẩm quyền.

Những tài liệu trên phải được người có thẩm quyền ký kết trong vòng không quá 3 tháng trước thời hạn nộp tài liệu tương ứng cho cơ quan cấp phép.

Tiêu chí L.03	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
QUYỀN SỞ HỮU VÀ KIỂM SOÁT CÁC CLB	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải nộp một bản cam kết nêu rõ cơ chế kiểm soát và cơ cấu sở hữu CLB, trong đó:

Không cá nhân hoặc tổ chức nào có liên quan đến việc quản lý, điều hành và/ hoặc hoạt động thể thao của CLB được tham gia dù là trực tiếp hoặc gián tiếp vào việc:

- a) Nắm giữ hoặc buôn bán cổ phần/cổ phiếu mà có thể gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến CLB khác tham gia trong cùng một giải đấu;

- b) Nằm giữ phần lớn quyền biểu quyết của các cổ đông của CLB khác tham gia trong cùng một giải đấu;
- c) Có quyền bổ nhiệm hoặc bãi nhiệm đa số thành viên trong bộ phận quản lý, điều hành hoặc giám sát của bất cứ CLB nào khác tham gia trong cùng một giải đấu đó;
- d) Là một cổ đông và có quyền kiểm soát phần lớn quyền biểu quyết của các cổ đông của CLB khác tham gia trong cùng một giải đấu theo như thoả thuận ký kết với các cổ đông của CLB nói trên;
- đ) Là thành viên của CLB khác tham gia trong cùng một giải đấu;
- e) Liên quan đến bất cứ việc quản lý, điều hành hoặc/và hoạt động thể thao của bất kỳ CLB nào khác tham gia cùng một giải đấu đó;
- g) Có bất kỳ quyền lực nào đối với ban lãnh đạo, công việc quản lý, và/hoặc hoạt động thể thao của bất kỳ CLB nào khác tham gia trong cùng một giải đấu đó.

Cam kết này phải được người có thẩm quyền ký kết trong vòng không quá 3 tháng trước thời hạn được thông báo về việc nộp tài liệu cho Cơ quan Cấp phép.

Tiêu chí L.04	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
HỢP ĐỒNG (BẰNG VĂN BẢN) VỚI CẦU THỦ	A	A

Tất cả các cầu thủ của Đơn vị xin cấp phép phải có hợp đồng (bằng văn bản) với Đơn vị xin cấp phép phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam về lao động, Quy chế bóng đá chuyên nghiệp và Quy chế về địa vị pháp lý và chuyển nhượng cầu thủ của FIFA.

Tiêu chí L.05	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
QUY ĐỊNH KỸ LUẬT VÀ QUY ĐỊNH ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI CẦU THỦ VÀ QUAN CHỨC CỦA CLB	C	C

1. Khuyến khích đơn vị xin cấp phép xây dựng quy định kỹ luật, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đối với cầu thủ và quan chức phù hợp với pháp luật Việt Nam, quy định của FIFA, AFC và LĐBĐVN.

2. Trong Quy định kỹ luật phải quy định cụ thể các biện pháp phạt đối với hành vi vi phạm quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy chế, điều lệ và quyết định của CLB.

Điều 28. Tiêu chí tài chính

1. Mục đích

- Nâng cao khả năng kinh tế và tài chính của CLB ;
- Tăng tính minh bạch và sự tín nhiệm ở mỗi CLB;
- Đề cao tầm quan trọng của việc bảo vệ chủ nợ;
- Đảm bảo tính liên tục của các giải đấu trong một mùa giải;
- Giám sát sự công bằng về tài chính trong các giải đấu thuộc Hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam và giải đấu cấp CLB AFC.

2. Quyền lợi

Việc thực hiện các tiêu chí tài chính sẽ mang lại những lợi ích trước mắt và lâu dài cho CLB, Cơ quan Cấp phép và cho ngôi nhà bóng đá nói chung. Đối với **cộng đồng bóng đá nói chung**, các tiêu chí về tài chính giúp:

- Đảm bảo tính liên tục và sự trọn vẹn của các giải đấu;
- Tăng tính minh bạch và đáng tin cậy của các hoạt động tài chính của CLB và qua đó, của bóng đá châu Á nói chung;
- Tăng sự tin tưởng vào tính trung thực của nền bóng đá;
- Tạo ra một thị trường hấp dẫn hơn cho các nhà đầu tư và các đối tác thương mại trong bóng đá;
- Cung cấp cơ sở, nền móng cho các giải đấu lành mạnh, bởi các giải đấu không chỉ đơn thuần là các đội bóng trên - sân - cỏ.

Đối với **Cơ quan Cấp phép**, các tiêu chí về tài chính sẽ giúp:

- Nâng cao sự hiểu biết về tình hình tài chính và triển vọng của các CLB thành viên;
- Khuyến khích các CLB thanh toán các khoản nợ cho chủ nợ **đúng thời hạn**;
- Nâng cao tính năng động trong việc hỗ trợ các CLB về các vấn đề tài chính;
- Đưa ra điểm khởi đầu cho CLB làm chuẩn ở cấp Quốc gia, cho các Cơ quan Cấp phép và CLB muốn phát triển khía cạnh này.

Đối với **các câu lạc bộ**, các tiêu chí về tài chính sẽ giúp:

- Nâng cao các tiêu chuẩn và chất lượng quản lý tài chính và lên kế hoạch các hoạt động;
- Quản lý tốt hơn việc đưa ra các quyết định;
- Nâng cao sự tin cậy của các bên liên quan vào khả năng tài chính và kinh doanh của CLB;
- Nâng cao tính ổn định tài chính;
- Nâng cao khả năng tạo doanh thu và quản lý chi phí.

3. Chi tiết Tiêu chí Tài chính

3.1 Thông tin tài chính của năm trước.

Tiêu chí F.01	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
BÁO CÁO TÀI CHÍNH THƯỜNG NIÊN - ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	A	A
<p>1. Đơn vị xin cấp phép phải lập báo cáo tài chính thường niên được kiểm toán viên độc lập tiến hành kiểm toán theo quy định pháp luật quốc gia.</p> <p>2. Thông tin tối thiểu trình bày trong Báo cáo tài chính thường niên bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Báo cáo của Ban Giám đốc;b) Ý kiến của kiểm toán viên;c) Bảng cân đối kế toán;d) Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;đ) Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;e) Thuyết minh báo cáo tài chính. <p>3. Báo cáo tài chính thường niên phải đáp ứng các yêu cầu trình bày thông tin tối thiểu và nguyên tắc kế toán được quy định trong Tài liệu hướng dẫn cấp phép CLB của AFC.</p> <p>4. Nếu báo cáo tài chính thường niên đã được kiểm toán đáp ứng được các yêu cầu trình bày thông tin tối thiểu và các nguyên tắc kế toán được quy định trong tài liệu hướng dẫn cấp phép CLB của AFC, thì không yêu cầu cung cấp bổ sung thêm thông tin.</p> <p>5. Nếu báo cáo tài chính thường niên đã được kiểm toán không đáp ứng các yêu cầu trình bày thông tin tối thiểu và các nguyên tắc kế toán được quy định trong tài liệu hướng dẫn cấp phép CLB của AFC, thì Đơn vị xin cấp phép phải cung cấp bổ sung thêm thông tin và thông tin này phải được kiểm toán viên đánh giá.</p>		
Tiêu chí F.02	Giải/Hạng	
	AFC	VDQG
BÁO CÁO TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ – ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT	A	A
<p>1. Nếu thời điểm khóa sổ kế toán theo quy định pháp luật của Đơn vị xin cấp phép là hơn 06 tháng trước hạn nộp danh sách CLB được cấp phép cho AFC, thì Đơn vị xin cấp phép phải lập và nộp báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động giữa niên độ.</p> <p>2. Nếu Báo cáo tài chính giữa niên độ đã được lập và nộp thì Báo cáo này phải thể hiện kỳ hoạt động giữa niên độ kéo dài đến thời điểm trong vòng 06 tháng trước hạn nộp danh</p>		

sách CLB được cấp phép cho AFC và báo cáo này phải được kiểm toán viên độc lập tiến hành soát xét hoặc kiểm toán.

3. Báo cáo tài chính giữa niên độ phải đáp ứng các yêu cầu thông tin tối thiểu và nguyên tắc kế toán quy định trong tài liệu hướng dẫn cấp phép CLB của AFC.

Tiêu chí F.03	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
KHÔNG CÓ KHOẢN PHẢI TRẢ QUÁ HẠN ĐỐI VỚI NHỮNG CLB BÓNG ĐÁ PHÁT SINH TỪ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN NHƯỢNG CẦU THỦ	A	A

Đơn vị xin cấp phép phải chứng minh Không có bất cứ một khoản phải trả quá hạn nào (ví dụ: những quyết định bắt buộc cuối cùng của Ban Tư cách Cầu thủ của FIFA, Ban Giải quyết tranh chấp của FIFA và Tòa Trọng tài Thể thao...) đối với những CLB bóng đá phát sinh từ các hoạt động chuyên nhượng tại ngày *30 tháng 06* trước mùa giải xin cấp phép; trừ trường hợp cho đến ngày *31 tháng 8* Đơn vị xin cấp phép đó đã thanh toán hết các khoản phải trả, được bên cho vay ký thoả thuận song phương về việc gia hạn thanh toán nợ, hoặc đang trong quá trình giải quyết một tranh chấp thiếu căn cứ không rõ ràng được đệ trình lên cơ quan có thẩm quyền.

Tiêu chí F.04	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
KHÔNG CÓ KHOẢN PHẢI TRẢ QUÁ HẠN ĐỐI VỚI NHÂN VIÊN VÀ CÁC CƠ QUAN THUẾ, CÁC TỔ CHỨC XÃ HỘI	A	A

1. Đơn vị xin cấp phép phải chứng minh được rằng, xét trên phương diện nghĩa vụ pháp lý và nghĩa vụ hợp đồng của đơn vị với nhân viên hiện tại và nhân viên trước đây thì đơn vị không có bất kỳ khoản phải trả quá hạn nào đối với các nhân viên cũng như không có khoản phải nộp quá hạn nào với các cơ quan thuế/tổ chức xã hội tại ngày *30 tháng 06* trước mùa giải xin cấp phép, trừ trường hợp cho đến ngày *31 tháng 8* Đơn vị xin cấp phép đó đã thanh toán hết các khoản phải trả, hoặc được bên cho vay ký thoả thuận song phương về việc gia hạn thanh toán nợ, hoặc trong quá trình giải quyết tranh chấp bởi cơ quan có thẩm quyền nhưng không có căn cứ rõ ràng.

2. Thuật ngữ “người lao động” bao gồm nhưng không giới hạn:

- a) Tất cả các cầu thủ chuyên nghiệp theo Quy chế về tư cách và chuyển nhượng cầu thủ của FIFA và;
- b) Nhân viên hành chính, kỹ thuật, y tế và an ninh được quy định trong Quy chế cấp phép CLB Bóng đá chuyên nghiệp của LĐBĐVN.

Tiêu chí F.05	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
TỜ TRÌNH TRƯỚC KHI RA QUYẾT ĐỊNH CẤP PHÉP	A	A
<p>Trong vòng bảy ngày trước khi bắt đầu giai đoạn Ban Cấp phép quyết định cấp phép, Đơn vị xin cấp phép phải nộp tờ trình cho Cơ quan cấp phép.</p> <p>Tờ trình nêu liệu có hay không có bất kỳ sự kiện hoặc điều kiện có tính kinh tế quan trọng chính nào đã diễn ra mà có thể có tác động bất lợi đến tình hình tài chính của Đơn vị xin cấp phép kể từ thời điểm khóa sổ trên bảng cân đối kế toán trong báo cáo tài chính thường niên đã được kiểm toán của niên độ trước hoặc báo cáo tài chính giữa niên độ đã soát xét trước đó (nếu áp dụng).</p>		
Tiêu chí F.06	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM TIẾP THEO	A	A
<p>1. Trường hợp Đơn vị vi phạm bất kỳ chỉ báo nào được quy định tại khoản 2 dưới đây thì Đơn vị xin cấp phép phải soạn lập và nộp Kế hoạch tài chính năm tiếp theo nhằm chứng minh cho Cơ quan cấp phép về khả năng tiếp tục hoạt động liên tục của mình cho đến khi kết thúc mùa giải được cấp phép.</p> <p>2. Đơn vị xin cấp phép bị coi là vi phạm các chỉ báo khi có các điều kiện được mô tả trong chỉ báo 1 hoặc 2 dưới đây:</p> <p><i>a) Chỉ báo 1: Hoạt động liên tục</i></p> <p>Báo cáo của kiểm toán viên về báo cáo tài chính thường niên hoặc báo cáo tài chính giữa niên độ được nộp theo tiêu chí F.01 và F.02 có đoạn lưu ý vấn đề hoặc ý kiến chấp nhận từng phần đối với tính hoạt động liên tục.</p> <p><i>b) Chỉ báo 2: Vốn chủ sở hữu âm</i></p> <p>Trong báo cáo tài chính thường niên (bao gồm, cả thông tin bổ sung, nếu cần) được nộp theo tiêu chí F.01 thể hiện tình hình nợ phải trả thuần xấu đi so với con số so sánh trong các báo cáo tài chính thường niên của năm trước, hoặc trong Báo cáo tài chính giữa niên độ được nộp theo tiêu chí F.02 (bao gồm cả các thông tin bổ sung, nếu cần) thể hiện nợ phải trả thuần xấu đi so với con số so sánh tại thời điểm khóa sổ kế toán theo quy định pháp luật.</p> <p>3. Kế hoạch tài chính năm tiếp theo cho kỳ hoạt động ngay ngày đầu tiên sau ngày khóa sổ kế toán báo cáo tài chính hàng năm, hoặc sau thời điểm khóa sổ kế toán trên bảng cân đối của các báo cáo tài chính giữa niên độ, và kéo dài cho đến hết toàn bộ mùa giải xin cấp phép.</p> <p>4. Kế hoạch tài chính năm tiếp theo bao gồm:</p> <p>a) Dự toán báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, có số liệu so sánh cho năm tài chính</p>		

liền trước và báo cáo tài chính giữa niên độ (nếu có);

b) Dự toán lưu chuyển tiền tệ, có số liệu so sánh cho năm tài chính liền trước và báo cáo tài chính giữa niên độ (nếu có);

c) Bản thuyết minh giải thích phải mô tả tóm tắt các giả định quan trọng (có tham chiếu đến khía cạnh liên quan của thông tin tài chính quá khứ và thông tin khác) mà đã được sử dụng để lập dự toán báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và dự toán lưu chuyển tiền tệ, đồng thời mô tả tóm tắt các rủi ro chính có thể ảnh hưởng đến kết quả tài chính năm tiếp theo.

5. Kế hoạch tài chính năm tiếp theo phải được soạn lập, tối thiểu, trên cơ sở hàng quý.

6. Kế hoạch tài chính năm tiếp theo phải được lập trên cơ sở nhất quán với báo cáo tài chính thường niên đã được kiểm toán và đảm bảo áp dụng cùng nguyên tắc kế toán áp dụng đối với báo cáo tài chính thường niên, ngoại trừ trường hợp có những thay đổi trong chính sách kế toán diễn ra sau thời điểm cuối niên độ của báo cáo tài chính thường niên gần nhất, và những thay đổi trong chính sách tài chính kế toán đó cần được phản ánh trong báo cáo tài chính thường niên của niên độ tiếp theo. Trong trường hợp đó, phải trình bày chi tiết nội dung thay đổi đó.

7. Kế hoạch tài chính năm tiếp theo phải đáp ứng các yêu cầu tối thiểu được quy định trong Tài liệu hướng dẫn cấp phép CLB của AFC. Phải bổ sung các khoản mục và thuyết minh trong trường hợp làm rõ, hoặc trong trường hợp thiếu những khoản mục và thuyết minh này sẽ làm sai lệch thông tin tài chính năm tiếp theo.

8. Kế hoạch tài chính năm tiếp theo cùng các giả định phải được Ban lãnh đạo phê duyệt, thể hiện bằng đoạn tuyên bố có chữ ký đại diện cấp điều hành của Đơn vị xin cấp phép.

3.2 Thông tin sau khi được cấp phép

Tiêu chí F.07 và F.08 áp dụng với CLB đã được cấp giấy phép sau thời gian có quyết định cấp giấy phép. Tiêu chí F.07 (Nhiệm vụ thông báo các sự kiện xảy ra sau khi được cấp phép) áp dụng cho tất cả các Đơn vị được cấp phép. Tiêu chí F.08 (Nhiệm vụ cập nhật kế hoạch tài chính năm tiếp theo) chỉ áp dụng đối với các đơn vị đã được cấp giấy phép nhưng vi phạm một hoặc nhiều chỉ báo.

Tiêu chí F.07	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
NHIỆM VỤ THÔNG BÁO SỰ KIỆN XẢY RA SAU KHI ĐƯỢC CẤP PHÉP	B	B

Đơn vị được cấp phép phải thông báo cho Cơ quan cấp phép bằng văn bản về bất kỳ sự kiện nào xảy ra sau đó mà có thể gây quan ngại nghiêm trọng về năng lực tiếp tục hoạt động liên tục của Đơn vị được cấp phép cho đến cuối mùa giải đã cấp phép.

Tiêu chí F.08	Giải/Hạng	
	AFC	VĐQG
NHIỆM VỤ CẬP NHẬT KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM TIẾP THEO	B	B
<p>1. Nếu Đơn vị được cấp phép vi phạm một hoặc nhiều chỉ báo (xem mục 6.7.5 bộ tài liệu hướng dẫn cấp phép CLB AFC), thì Đơn vị được cấp phép phải soạn lập và nộp một bản cập nhật kế hoạch tài chính năm tiếp theo (soạn lập theo hướng dẫn tại tiêu chí F.06). Ngoài ra, bản thông tin cập nhật này phải bao gồm nội dung so sánh dự toán với số liệu thực tế, kèm theo giải thích về những điểm thay đổi khác nhau. Bản cập nhật kế hoạch tài chính năm tiếp theo phải được soạn lập trên cơ sở tối thiểu sáu tháng.</p> <p>2. Bản cập nhật kế hoạch tài chính năm tiếp theo phải đáp ứng yêu cầu cung cấp thông tin tối thiểu theo quy định tại Tài liệu hướng dẫn Cấp phép CLB của AFC.</p> <p>3. Đơn vị cấp phép đánh giá việc tuân thủ tiêu chí này trong chu trình cấp phép của năm tiếp theo.</p>		

CHƯƠNG VI

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 29. Các trường hợp ngoài quy định của Quy chế

Ban Chấp hành LĐBĐVN có thẩm quyền quyết định cuối cùng về những vấn đề ngoài quy định của Quy chế đối với việc cấp phép tham dự hệ thống giải bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam.

Trong trường hợp các quy định của Quy chế này khác với quy định của AFC khi tham dự các giải của AFC, thì ưu tiên áp dụng quy định của AFC và LĐBĐVN tiến hành sửa đổi Quy chế cho phù hợp với các quy định có liên quan đó.

Điều 30. Hiệu lực thi hành

Quy chế này gồm 6 (sáu) Chương, 30 (ba mươi) Điều đã được Ban Chấp hành LĐBĐVN thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy chế này là một phần không tách rời của Quy chế.

PHỤ LỤC 1: ĐƠN VỊ XIN CẤP PHÉP ĐƯỢC THĂNG HẠNG

Đơn vị xin cấp phép được thăng hạng là những CLB được lên thi đấu ở giải Vô địch quốc gia và phải thực hiện hệ thống cấp phép CLB lần đầu. Cơ quan cấp phép sẽ quy định hạn nộp hồ sơ đối với những CLB này.

Đơn vị xin cấp phép được thăng hạng phải hoàn tất các tiêu chí từ F.01 đến F.08, tuy nhiên có thể giảm lược các yêu cầu trình bày thông tin như sau:

- Đối với tiêu chí F.01: không yêu cầu trình bày dữ liệu so sánh trong báo cáo tài chính thường niên đã được kiểm toán.
- Đối với tiêu chí F.02: không yêu cầu trình bày dữ liệu so sánh đối với kỳ hoạt động giữa niên độ so sánh.
- Đối với tiêu chí F.06: không yêu cầu trình bày thông tin so sánh của năm tài chính so sánh hoặc kỳ hoạt động giữa niên độ so sánh.

Nếu cuối mùa giải đầu tiên tham gia giải Vô địch quốc gia, Đơn vị xin cấp phép được thăng hạng không bị xuống hạng thì không còn được coi là Đơn vị xin cấp phép được thăng hạng. Sau năm đầu tiên tham gia Vô địch quốc gia, Đơn vị xin cấp phép phải tuân thủ các thủ tục cấp phép thông thường mà không được giảm lược các yêu cầu trình bày.

MỤC LỤC

Lời giới thiệu	1
CHƯƠNG I	11
QUY ĐỊNH CHUNG	11
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng	11
Điều 2. Mục đích cấp phép	11
Điều 3. Cam kết bảo mật	12
CHƯƠNG II.....	12
CƠ QUAN CẤP PHÉP	12
Điều 4. Cơ quan cấp phép	12
Điều 5. Đơn vị cấp phép	12
Điều 6. Ban cấp phép.....	13
Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Cấp phép.....	13
Điều 8. Ban Giải quyết khiếu nại cấp phép.....	14
Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Giải quyết khiếu nại cấp phép.....	14
Điều 10. Trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại	15
Điều 11. Phòng cấp phép.....	16
Điều 12. Nhiệm vụ của Phòng Cấp phép	16
Điều 13. Quyền hạn của Phòng Cấp phép.....	17
Điều 14. Các biện pháp phạt và đảm bảo	17
CHƯƠNG III	18
ĐƠN VỊ XIN CẤP PHÉP – GIẤY PHÉP	18
Điều 15. Đơn vị xin cấp phép.....	18
Điều 16. Giấy Phép.....	19
Điều 17. Cấp phép tham gia vào giải đấu của AFC	19
Điều 18. Áp dụng trình tự đặc biệt cấp phép CLB để tham gia vào giải đấu cấp CLB của AFC.....	19
Điều 19. Quyền kiểm tra của AFC	20
CHƯƠNG IV	21
QUY TRÌNH CƠ BẢN.....	21
Điều 20. Quy trình cơ bản	21
Điều 21. Sơ đồ Quy trình cơ bản.....	25
Điều 22. Thời gian biểu.....	30
CHƯƠNG V	27
TIÊU CHÍ CẤP PHÉP	27

Điều 23. Loại và hạng tiêu chí	27
Điều 24. Tiêu chí thể thao	28
Điều 25. Tiêu chí Cơ sở vật chất	31
Điều 26. Tiêu chí Nhân lực và Hành chính	36
Điều 27. Tiêu chí pháp lý	43
Điều 28. Tiêu chí tài chính	46
CHƯƠNG VI	52
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG.....	52
Điều 29. Các trường hợp ngoài quy định của Quy chế	52
Điều 30. Hiệu lực thi hành	52
Phụ lục 1. Đơn vị xin cấp phép được thăng hạng.....	55